



Chương trình nghị sự mới cho doanh nghiệp

Tóm lược



Giới thiệu *Tầm nhìn 2050*

Tài liệu này là bản tóm lược của báo cáo *Tầm nhìn 2050*. Nó đưa ra bức tranh khái quát về những phát hiện của *Tầm nhìn 2050* còn bản báo cáo đầy đủ hơn lại cung cấp những thông tin chi tiết hơn về những hành động cần thực hiện nhằm tiến tới *tầm nhìn 2050* và những cơ hội kinh doanh mà *tầm nhìn* mở ra. Bản tóm lược này có bố cục dựa trên báo cáo đầy đủ, bắt đầu bằng Thông điệp của Đồng Chủ tịch và phần tóm tắt báo cáo, tiếp đó là Triển vọng Kinh doanh thông thường, *Tầm nhìn*, Tiến trình, Những cơ hội và Kết luận.

Theo dự án *Tầm nhìn 2050* của Hội đồng Doanh nghiệp Thế giới vì Sự Phát triển Bền vững (WBCSD), 29 công ty thành viên của Hội đồng đã xây dựng viễn cảnh cho một thế giới bền vững đến năm 2050 và tiến trình đi đến viễn cảnh đó đòi hỏi phải có những thay đổi cơ bản trong cơ cấu quản lý, khuôn khổ kinh tế, hành vi kinh doanh và ứng xử của con người. Những thay đổi này đang ngày càng có tính cấp thiết, khả thi và mở ra những cơ hội kinh doanh cho những công ty muốn chiến lược hóa sự phát triển bền vững.

Dự án *Tầm nhìn 2050* tập trung giải quyết 3 vấn đề: Một thế giới bền vững là như thế nào? Chúng ta có thể thực hiện nó bằng cách nào? Doanh nghiệp đóng vai trò gì trong việc bảo đảm tiến độ nhằm nhanh chóng đạt đến một thế giới như vậy?

Tầm nhìn 2050 là kết quả của một nỗ lực hợp tác. Dự án được đặt dưới sự điều hành của bốn công ty chủ trì, và nội dung do 29 công ty cùng nhau

xây dựng, với sự tham gia của hàng trăm đại diện từ giới doanh nghiệp, chính phủ, xã hội dân sự, các đối tác khu vực và các chuyên gia. *Tầm nhìn* cũng được xây dựng trên cơ sở là các báo cáo của WBCSD và báo cáo của các đơn vị khác thực hiện. Bản tóm lược này còn được bổ trợ bằng những áp phích, tờ rơi và một bộ công cụ hướng dẫn. *Tầm nhìn 2050* tạo cơ sở cho việc giao lưu với các doanh nghiệp, xã hội dân sự và các chính phủ về cách thức thực hiện một tương lai bền vững. Chúng tôi muốn thử thách các công ty trong việc cân nhắc lại về sản phẩm, dịch vụ và chiến lược kinh doanh của mình, hình dung những cơ hội mới để đưa sự bền vững vào tâm điểm nhằm trao đổi thông tin và khuyến khích người lao động, ban lãnh đạo nắm lấy các vị trí lãnh đạo trong một thế giới rộng hơn. Chúng tôi khuyến khích các chính phủ xem xét lại những chính sách và quy chế cần thiết để hướng dẫn và tổ chức xã hội, tạo ra những động lực thị trường hướng tới phát triển bền vững và để cho người dân tự tạo nên sự khác biệt trong cuộc sống hàng ngày của họ.

Một nền tảng cho đối thoại - không phải là một kế hoạch chi tiết

Tầm nhìn 2050 không vạch ra một kế hoạch chi tiết được dự liệu sẵn mà đưa ra nền tảng cho đối thoại và chất vấn. Giá trị lớn nhất của nó có thể là ở chỗ, chúng tôi diễn giải về khoảng cách giữa *Tầm nhìn 2050* và thế giới kinh doanh như nó đang đang diễn ra hàng ngày, cùng với những vấn đề và vướng mắc mà nó đặt ra. Đối với doanh nghiệp và các tổ chức khác,

vấn đề lớn nhất chưa có lời giải là “Làm thế nào để có thể đi tới đó?”, “Hình thức điều hành nào sẽ tạo ra sự thay đổi cần thiết với tốc độ và quy mô như yêu cầu?”

Về những vấn đề này, chúng tôi sẵn sàng hỗ trợ và thể hiện vai trò lãnh đạo, đồng thời xin mời tất cả các đối tác có liên quan - giới doanh nghiệp, chính phủ và xã hội dân sự tham gia vào công cuộc khám phá và những nỗ lực khác.

Đồng chủ tịch

Samuel A. DiPiazza Jr.,
PricewaterhouseCoopers,
Idar Kreuzer, Storebrand
Michael Mack, Syngenta International
Mohammad A. Zaidi, Alcoa

Các công ty thành viên dự án

Accenture, Alcoa, Allianz,
ArcelorMittal, The Boeing Company,
Duke Energy Corporation, E.ON,
Eskom, Evonik Industries, FALCK
Group, Fortum Corporation, GDF
SUEZ, GrupoNueva, Holcim, Infosys
Technologies, Osaka Gas Co.,
PricewaterhouseCoopers, The
Procter & Gamble Company, Rio
Tinto, Royal Philips Electronics, Sony
Corporation, Storebrand, Syngenta
International, The Tokyo Electric
Power Company, Toyota Motor
Corporation, Umicore, Vattenfall,
Volkswagen, Weyerhaeuser
Company

Nhóm cán bộ chính của dự án

Per Sandberg, Giám đốc Dự án
(sandberg@wbcsd.org)
Nijma Khan, Quản đốc Dự án (biệt
phái từ Accenture)
Li Li Leong, Quản đốc Dự án (biệt
phái từ PricewaterhouseCoopers)

Thông điệp từ các đồng chủ tịch

Trong hơn một thế kỷ qua, rất nhiều công ty trong số 29 thành viên của WBCSD, các đơn vị đã cùng nhau xây dựng ý tưởng về tầm nhìn này, đã nhiều lần chứng kiến các vận hội đến và ra đi. Với tư cách là những nhà lãnh đạo doanh nghiệp, chúng tôi thường lên kế hoạch cho tương lai và đặt giả thiết về hình thái của tương lai.

Tuy nhiên, chưa bao giờ tương lai chưa đựng nhiều câu hỏi như hiện nay, cùng với những kết cục nghiêm trọng như thế - tùy thuộc vào vào lời giải đáp. Và chưa từng bao giờ hình dạng của tương lai lại phụ thuộc nhiều vào những gì mà chúng ta - doanh nghiệp, chính phủ và xã hội dân sự - đang thực hiện ngày hôm nay.

Dự án Tầm nhìn 2050 là nỗ lực cộng tác của 29 công ty thành viên, với sự hỗ trợ của Ban Thư ký WBCSD, cộng đồng doanh nghiệp nói chung và các đối tác thuộc mạng lưới khu vực, nhằm xác định những việc có thể xảy ra, chứ không nhằm vào những điều mà chúng tôi nghĩ hay lo lắng sẽ xảy ra. Với giả thiết về những xu hướng lớn của sự biến đổi khí hậu, gia tăng dân số và đô thị hóa toàn cầu và

Doanh nghiệp, chính phủ và xã hội. *Tầm nhìn 2050* là viễn cảnh về kết quả tốt nhất có thể đạt được của loài người và hành tinh chúng ta trong hơn 4 thập kỷ tiếp theo.

Nói tóm lại, kết quả đó có thể là một hành tinh với khoảng 9 tỷ người, tất cả đều có điều kiện sống đầy đủ thức ăn, nước sạch, vệ sinh, nơi ở, đi lại, giáo dục và y tế ngày một tốt hơn trong giới hạn của những gì mà hành tinh nhỏ bé và mỏng manh này có thể cung cấp và tái tạo mỗi ngày.

Tầm nhìn này được hỗ trợ bởi một tiến trình, 9 lĩnh vực hoạt động trọng điểm và những "điều kiện cần" những gì phải được định hướng để đạt được các mục tiêu của tầm nhìn đó.

Đáng mừng nhất là chúng ta đã đã xác định được tiến trình, các yếu tố cấu thành của nó, cùng với những vận hội to lớn: làm việc hiệu quả hơn, tạo dựng giá trị, cải thiện và nâng cao điều kiện sống của con người. Đối với chúng tôi, đây chính là điều quan trọng vì xét đến nền tảng, cơ hội chính là cái làm cho doanh nghiệp phát triển và thịnh vượng.

Nhiều cơ hội trong số đó đang nằm ở các thị trường mới nổi. Một phát hiện không kém phần chắc chắn là hoạt động kinh doanh thông thường như hiện nay không đưa chúng ta đi đến sự bền vững về kinh tế và xã hội, an toàn và thịnh vượng, mà điều đó chỉ có thể đạt được khi có những thay đổi quyết liệt ngay từ bây giờ. Để thực hiện vai trò của mình, doanh nghiệp vẫn cần cố gắng hết sức để thực hiện những gì có thể để: đổi mới, thích nghi, cộng tác và vận hành. Các hoạt động này sẽ thay đổi cùng với mối quan hệ đối tác mà chúng ta tạo dựng với các doanh nghiệp, chính phủ, giới học thuật, các tổ chức phi chính phủ nhằm định hướng đúng đắn cho tất cả các bên. Đồng thời, chúng ta phải nỗ lực để đạt được những định hướng đó.

Chúng tôi xin cảm ơn các đồng nghiệp từ các công ty thành viên đã cộng tác với sự tận tâm và chuyên nghiệp trong quá trình xây dựng báo cáo này, cảm ơn các thành viên của Ban Thư ký WBCSD, các tư vấn, chuyên gia và cộng tác viên khu vực đã hỗ trợ và đóng góp để chúng tôi hoàn thành bản báo cáo.



Samuel A. DiPiazza
CEO, PricewaterhouseCoopers
(Đã nghỉ hưu)



Idar Kreutzer
CEO Tập đoàn Storebrand



Michael Mack
CEO, Syngenta



TS. Mohammad A. Zaidi
EVP và CTO, Alcoa

Tóm tắt nội dung

Vào năm 2050, khoảng 9 tỷ người sẽ có cuộc sống tốt đẹp trong những giới hạn của hành tinh chúng ta

Chỉ sau 40 năm nữa, dân số toàn cầu sẽ tăng thêm khoảng 30%. Đối với các doanh nghiệp, điều đáng mừng là sự tăng trưởng sẽ tạo ra hàng tỷ người tiêu dùng mới muốn có nhà cửa, xe hơi, ti-vi. Điều đáng lo là các nguồn lực sẽ bị giảm đi và nguy cơ về biến đổi khí hậu sẽ giới hạn khả năng của cả 9 tỷ người trong việc đạt đến và duy trì lối sống tiêu thụ tương xứng với lượng của cái đời đảo sẵn có trên thị trường hôm nay.

Trong phạm vi dự án *Tầm nhìn 2050* của WBCSD, 29 công ty thành viên trên toàn cầu đại diện cho 14 ngành công nghiệp đã đứng ra giải quyết vấn đề này. Họ đã xây dựng ý tưởng về một tầm nhìn dựa trên các cuộc đối thoại với hàng trăm công ty và các chuyên gia ở 20 quốc gia trên thế giới đang hướng tới sự bền vững vào năm 2050. Đó sẽ là một thế giới mà nhân loại không chỉ sống, mà còn phải có điều kiện sống tốt trong giới hạn của hành tinh này. "Điều kiện sống tốt" ở đây theo chúng tôi là mức sống mà ở đó người dân được tiếp cận và có điều kiện trả chi phí giáo dục, chăm sóc sức khỏe, đi lại, những nhu cầu cơ bản về lương thực, nước, năng lượng, nhà cửa và hàng hóa tiêu dùng. "Sống trong giới hạn của hành tinh" theo định nghĩa của chúng tôi là sống theo cách thức duy trì được mức sống đó trong phạm vi những nguồn tài nguyên thiên nhiên sẵn có và không gây hại thêm cho đa dạng sinh học, khí hậu và các hệ sinh thái khác.

Trước hết, Tầm nhìn này có thể được xem như một lý tưởng duy tâm nếu chỉ nhìn vào nó khác xa thế nào so với thế giới ngày hôm nay.

Tuy nhiên, đây không phải là chủ đích của báo cáo này, và cũng không phải là thực tế. Cho dù có hay không có *Tầm nhìn 2050* thì cuộc sống năm 2050 cũng có sự biến đổi đáng kể đối với tất cả chúng ta. Tính đến ngày hôm nay, Tầm nhìn 2050 là ngôi sao dẫn đường sẵn có tốt nhất dựa trên những nhận định Và kỳ vọng của các công ty và chuyên gia đã đóng góp vào nỗ lực. Ngôi sao dẫn đường ấy là sự nỗ lực giúp các nhà lãnh đạo chính phủ, doanh nghiệp và xã hội dân sự tránh lặp lại những sai sót trong quá khứ đó là đưa ra những quyết định đơn độc, dẫn đến những hậu quả không mong muốn cho con người, môi trường và trái đất. *Tầm nhìn 2050* tìm cách diễn đạt thống nhất để các nhà lãnh đạo có thể đưa ra quyết định, chuyển tải được những kết quả tốt nhất có thể cho sự phát triển của con người trong 4 thập kỷ tới. Đó cũng là nền tảng cho những cuộc đối thoại đang tiếp diễn, từ đó chúng tôi sẽ tiếp tục đưa ra những vấn đề quan trọng phải trả lời nhằm đạt được tiến triển cho lĩnh vực chưa được khám phá này.

Lộ trình đạt tới Tầm nhìn

Một lộ trình đã được xây dựng với 9 thành tố của nó được cụ thể hóa nhằm kết nối tương lai bền vững với hiện tại. Mục tiêu đặt ra là xem xét đầu là một nỗ lực thực sự mang tính toàn cầu nhắm đến phát triển bền vững cùng với tất cả các chính sách cải cách và những thay đổi trong lối sống mà nó tạo ra có ý nghĩa như thế nào với giới doanh nghiệp và các thị trường nói chung và từng thành phần tham gia nói riêng. Các thành tố của quá trình này cho thấy rằng sự thay đổi hành vi và cải cách xã hội có ý nghĩa quan trọng tương đương với các giải pháp và tiến bộ công nghệ. Trong 40 năm tới, tất cả những loại hình sáng tạo đều rất cần thiết. Mặc dù có sự khác biệt, các thành tố này

cũng cho thấy sự tương quan của những vấn đề như nước, lương thực và năng lượng những mối quan hệ phải được xem xét trong tổng thể không tách rời, trong đó phải làm rõ và giải quyết được các chi phí cơ hội.

Lộ trình quan trọng này bao gồm:

- Giải quyết nhu cầu phát triển của hàng tỷ người, tạo điều kiện về kinh tế và giáo dục, đặc biệt là nâng cao vị thế của phụ nữ, đổi mới hành vi, lối sống và giải pháp sao cho có hiệu quả sinh thái tốt hơn.
- Lồng ghép chi phí của các yếu tố bên ngoài, bắt đầu từ carbon, dịch vụ hệ sinh thái và nước.
- Sản lượng nông nghiệp tăng gấp đôi mà không làm tăng diện tích đất hoặc lượng nước sử dụng.
- Ngừng việc phá rừng và tăng năng suất rừng trồng.
- Đến năm 2050, giảm thiểu khí thải carbon trên toàn thế giới (so với lượng khí thải năm 2005) sao cho lượng khí nhà kính đạt đỉnh vào khoảng năm 2020 nhờ chuyển sang hệ thống năng lượng ít sử dụng carbon và nâng cao đáng kể hiệu suất sử dụng năng lượng theo nhu cầu.
- Tạo cơ hội toàn cầu về các phương tiện di chuyển ít sử dụng carbon.
- Cải thiện việc sử dụng các nguồn tài nguyên và nguyên liệu từ 4-10 lần.

Việc tạo ra những biến đổi này và hơn thế nữa sẽ cho phép chúng ta chỉ tiêu dùng lượng tài nguyên sinh thái tương đương với hơn 1 hành tinh vào năm 2050, so với mức tiêu thụ khoảng 2,3 hành tinh nếu tiếp tục cách thức kinh doanh thông thường mà chúng ta đang thực hiện hôm nay.

"Nhân loại nói chung từng có mối quan hệ khai thác đối với hành tinh của chính chúng ta; chúng ta có thể và cần phải làm cho nó trở thành mối quan hệ cộng sinh"

Michael Mack, Syngenta

Những cơ hội to lớn

Sự chuyển đổi cơ cấu trong thời gian tới hứa hẹn những cơ hội to lớn cho nhiều ngành kinh doanh khác nhau khi mà các thách thức toàn cầu về tăng trưởng, đô thị hóa, sự khan hiếm và biến đổi môi trường đang trở thành những động cơ chiến lược chính cho giới doanh nghiệp trong thập kỷ tới. Chỉ riêng đối với nguồn tài nguyên thiên nhiên, giáo dục và y tế, biên độ biến thiên cực đại của một vài cơ hội trong số đó có thể đạt tới 0,5 - 1,5 tỷ đô la Mỹ mỗi năm vào năm 2020, và sẽ tăng lên đến 3 - 10 tỷ đô la mỗi năm vào năm 2050 tính theo thời giá hiện nay, chiếm khoảng 1,5 - 4,5% GDP của thế giới vào năm 2050.

Các cơ hội được mở ra bao gồm phát triển và duy trì các thành phố, phương tiện đi lại và cơ sở hạ tầng không còn chất thải, ít sử dụng carbon, cho đến cải thiện và quản lý sức tái sinh học, hệ sinh thái, lối sống và sinh kế.

Việc tạo ra những thay đổi này cũng tạo thêm cơ hội cho ngành tài chính, công nghệ thông tin truyền thông và các quan hệ đối tác. Sẽ có những cơ hội mới được biến thành hiện thực, có những ưu tiên và đối tác bên ngoài được cam kết, và có vô số những rủi ro được chỉ ra và thích nghi. Những hệ thống thông minh hơn, con người thông minh hơn, thiết kế thông minh hơn và doanh nghiệp thành đạt hơn sẽ chiếm ưu thế.

Bối cảnh hoàn toàn mới cho doanh nghiệp

Sẽ có một chương trình nghị sự mới cho các nhà lãnh đạo doanh nghiệp. Các đơn vị chính trị và kinh doanh sẽ thay đổi cách tư duy cũ rằng biến đổi khí hậu và những hạn chế về nguồn lực là những vấn đề môi trường sang

cách tư duy mới coi đó là các vấn đề kinh tế liên quan đến sự chia sẻ cơ hội và các chi phí. Một mô hình tăng trưởng và tiến triển sẽ là mục tiêu tìm kiếm, nhờ sử dụng cân bằng các nguồn tài nguyên có thể phục hồi và tái tạo những nguồn không thể phục hồi. Điều này sẽ khuyến khích một cuộc "chạy đua xanh", trong đó các quốc gia và các doanh nghiệp cùng làm việc và cùng cạnh tranh để vươn lên. Các nhà lãnh đạo doanh nghiệp sẽ hưởng lợi từ sự thay đổi này bằng cách suy nghĩ về những thách thức cục bộ và toàn cầu, do phải lo ngại nhiều hơn về chi phí và các vấn đề khác, và thay vào đó phải coi chúng là đòn bẩy đầu tư, từ đó mở ra công cuộc tìm kiếm các giải pháp và thực hiện các cơ hội.

Sự chuyển đổi cơ cấu đó cũng sẽ kéo theo những dịch chuyển lớn về sự điều tiết, thị trường, thị hiếu tiêu dùng, định giá đầu vào, lượng hóa được-mất; tất cả những yếu tố này đều tác động đến doanh nghiệp. Thay vì đuổi theo sự thay đổi, doanh nghiệp phải chèo lái được sự chuyển biến này bằng cách mà các doanh nghiệp vẫn làm tốt nhất: tạo ra những giải pháp mà con người cần có và muốn có trên cơ sở tiết kiệm chi phí. Sự khác biệt nằm ở chỗ, những giải pháp mới sẽ dựa trên thị trường nội địa và thị trường toàn cầu với "chi phí thực và giá trị thực", và cái "thực" ở đây được thiết lập bởi các giới hạn của hành tinh chúng ta và những gì cần đạt được để có cuộc sống tốt đẹp trong các giới hạn đó. Doanh nghiệp, người tiêu dùng và những nhà hoạch định chính sách sẽ tiến hành thử nghiệm và thông qua việc cộng tác với Nhiều đối tác có liên quan, thông qua cách tư duy hệ thống và đồng cải cách, sẽ tìm ra những giải pháp để đi đến một thế giới mang tính bền vững như mong muốn. Đây là chiến lược kinh doanh có tính cơ hội cao nhất.

Các nhà lãnh đạo doanh nghiệp cũng phải điều hành doanh nghiệp thành công theo những điều kiện khuôn khổ hiện tại trong khi vẫn hỗ trợ lãnh đạo xã hội hướng tới những điều kiện mới làm khuôn khổ cho sự bền vững, cộng tác chặt chẽ với giới lãnh đạo chính trị và xã hội để thực hiện định hướng này. Điều đó sẽ đồng nghĩa với các quan hệ đối tác mới cho doanh nghiệp với các chính phủ và các nhóm xã hội dân sự, cùng với tư duy và cách tiếp cận có tính hệ thống cao hơn nhằm kiểm soát những thách thức và cơ hội nảy sinh, chẳng hạn như việc dân số đô thị sẽ tăng gấp đôi vào năm 2050. Các nhà lãnh đạo doanh nghiệp sẽ cần quản lý công ty thông qua sự chuyển đổi cơ cấu chưa từng có, song song với việc các chính phủ sẽ đưa ra được những chính sách và động lực đúng đắn.

Điều đó có thể thực hiện được

Các công ty tham gia dự án tin tưởng mạnh mẽ rằng thế giới đã có đủ kiến thức, nền tảng khoa học, các công nghệ, kỹ năng và nguồn tài chính cần thiết để đạt được Tầm nhìn 2050, nhưng vẫn cần phải xây dựng những cơ sở cần thiết với quy mô và tốc độ nhất định trong thập kỷ tới. Đồng thời, viễn cảnh ấy còn xa mới đạt được. Vẫn còn rất nhiều câu hỏi quan trọng cần giải đáp về các vấn đề như quản trị, khuôn khổ thương mại toàn cầu, vai trò và trách nhiệm, các rủi ro. Tuy nhiên, những câu hỏi này vẫn có thể được giải đáp kịp thời để đạt được sự tiến triển.

Viễn cảnh 2050 nếu không có sự thay đổi

Hình 1: Viễn cảnh 2050 - Tăng trưởng

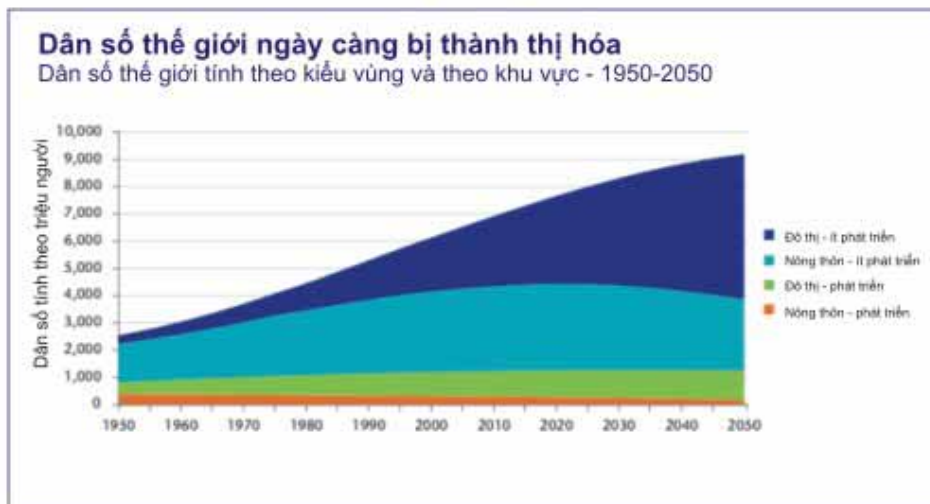
Chúng ta đang có những gì cần thiết để có cuộc sống tốt đẹp trong giới hạn của hành tinh: kiến thức khoa học, các công nghệ mới đã hoàn thiện, nguồn tài chính và khả năng trao đổi thông tin nhanh chóng. Tuy nhiên, ngày nay, xã hội của chúng ta vẫn đi trên một đường ray nguy hiểm và không bền vững. Đó mới chỉ là một câu chuyện về gia tăng dân số và tiêu dùng (ở hầu khắp các quốc gia), pha trộn với sự trì trệ bắt nguồn từ sự thiếu vắng những ứng phó cần thiết về quản trị và chính sách để kiểm soát sự gia tăng này. Kết quả là môi trường và xã hội ngày một xuống cấp.

Tăng trưởng về dân số, đô thị hóa và tiêu dùng

Theo dự báo của Liên Hiệp Quốc, trong thời gian từ nay đến năm 2050, dự kiến dân số toàn cầu tăng từ 6.9 tỷ người lên hơn 9 tỷ người, trong đó 98% tăng trưởng diễn ra tại các quốc gia đang phát triển và các ngành kinh tế mới trỗi dậy. Dân số đô thị trên toàn cầu sẽ tăng gấp đôi. Trong khi đó, dân số tại nhiều quốc gia phát triển đang già đi và ổn định. Sự khác biệt trong mô hình nhân khẩu học ở từng địa phương sẽ ngày càng rõ nét.

Xét về lĩnh vực tăng trưởng kinh tế, trong những thập kỷ gần đây đã có những cải thiện tại nhiều khu vực trên thế giới cũng như trong các mặt như tử vong ở trẻ sơ sinh và bà mẹ, nguồn cung ứng lương thực, nước sạch và giáo dục. Tuy nhiên, tình trạng nghèo đói quá mức vẫn còn tiếp tục dai dẳng.

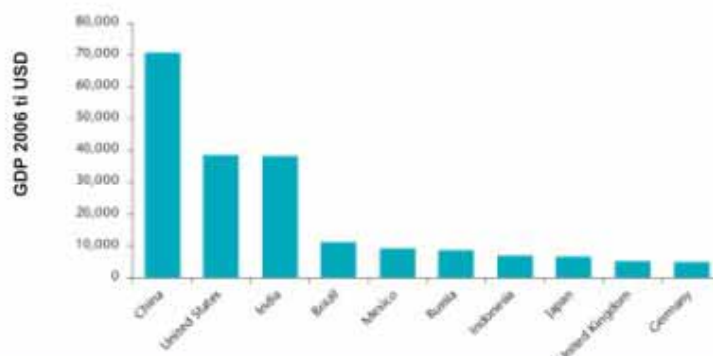
Hầu hết sự tăng trưởng kinh tế sẽ diễn ra ở các nền kinh tế mới trỗi dậy hoặc đang phát triển. Nhiều người sẽ bước lên bậc thang kinh tế hướng tới mức sống trung lưu, tiêu thụ một lượng nguồn tài nguyên nhiều hơn tính trên đầu người.



Nguồn: Ban Dân số Liên hiệp quốc, *Viễn cảnh dân số thế giới: Bản sửa đổi năm 2008*, 2008

Cán cân sức mạnh kinh tế toàn cầu thay đổi

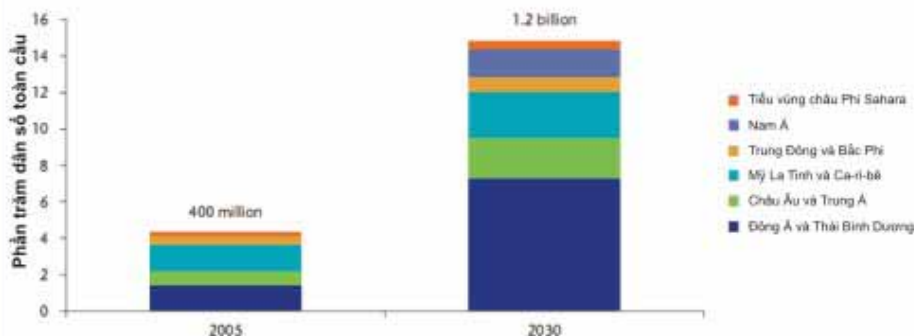
Nhóm 10 nền kinh tế hàng đầu tính theo GDP vào năm 2050



Nguồn: Goldman Sachs, *BRICs and Beyond*, 2007

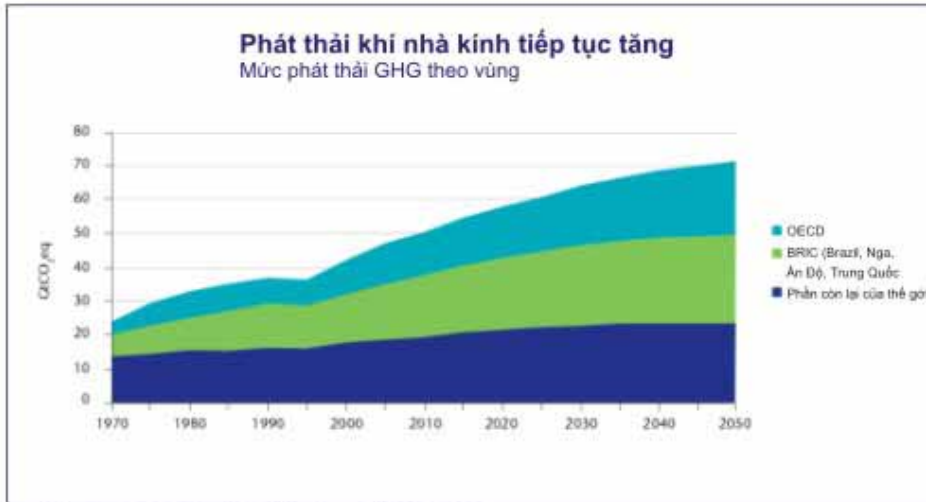
Tầng lớp trung lưu toàn cầu tăng một cách nhanh chóng

Dân số ở các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình kiếm được 4.000-17.000 US\$ mỗi năm (cân bằng sức mua)

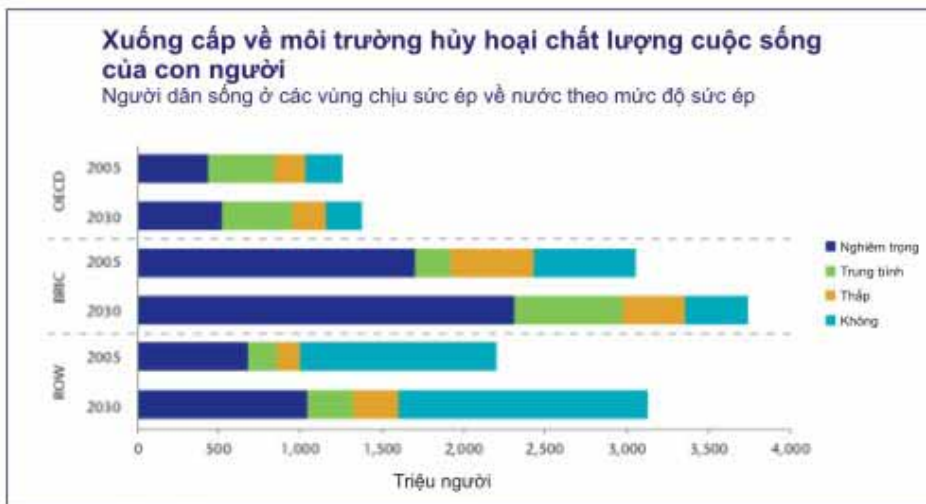


Nguồn: Ngân hàng Thế giới, *Viễn cảnh Kinh tế thế giới*, 2007

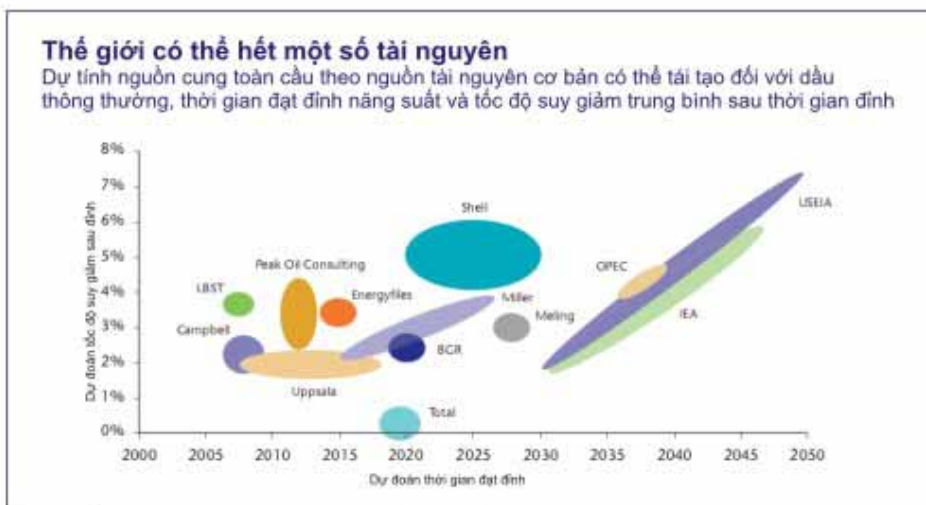
Hình 2: Viễn cảnh đến 2050 - Sự xuống cấp



Nguồn: OECD, *Viễn cảnh Môi trường đến 2030*, 2008



Nguồn: OECD, *Viễn cảnh Môi trường đến 2030*, 2008



Nguồn: UKERC, *Báo cáo về sự Suy kiệt Dầu Toàn cầu*, 2009

Khi sự tăng trưởng và phát triển này diễn ra, sẽ phải có những biến đổi căn bản ở tất cả các quốc gia để đảm bảo rằng 9 triệu người sẽ có cuộc sống tốt đẹp trong phạm vi giới hạn của hành tinh chúng ta đến năm 2050.

Quản lý nhà nước tri triệ và bất cập
 Những ứng phó về mặt quản trị và chính sách nhằm quản lý sự tăng trưởng thường diễn ra trong phòng làm việc và bị hạn chế bởi những áp lực chính trị ngắn hạn và cục bộ, do vậy thường thiếu vắng sự cam kết cần thiết để đạt được những tiến triển quan trọng. Thêm vào đó, sự lựa chọn của các quốc gia, công ty, cộng đồng và các cá nhân thường mang đặc trưng tri triệ, do những mục tiêu ngắn hạn và lợi ích riêng tư. Việc tiếp tục đầu tư vào các loại hình cơ sở hạ tầng gây ô nhiễm hoặc thiếu hiệu quả năng lượng và việc chạy theo thị hiếu của lối sống tiêu dùng nặng nề là những ví dụ của sự lựa chọn khiến cho tình trạng này kéo dài mãi.

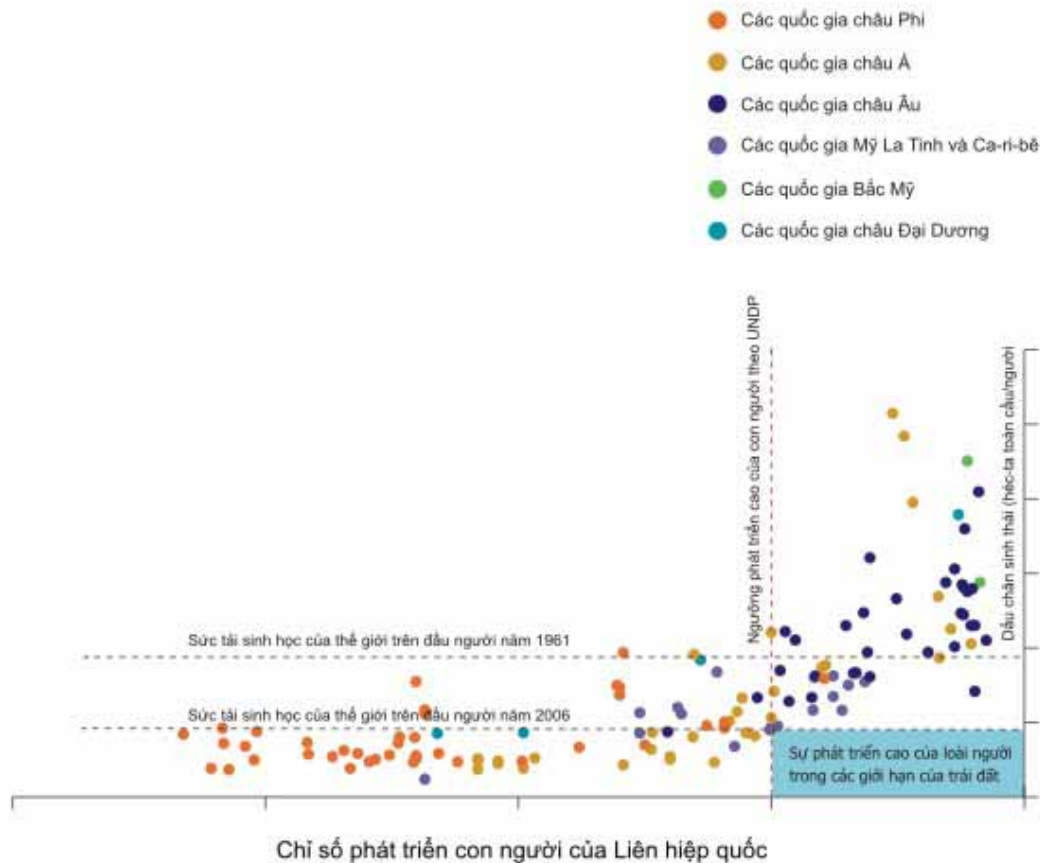
Sự xuống cấp: Biến đổi khí hậu và các hệ sinh thái xuống cấp
 Kết quả Đánh giá Hệ sinh thái Thiên niên kỷ cho thấy trong vòng nửa thế kỷ qua, 15 trong số 24 dịch vụ của hệ sinh thái được đánh giá đã bị xuống cấp. Sự gia tăng nhanh chóng trong sử dụng năng lượng dựa vào nhiên liệu hóa thạch cùng với khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên với tốc độ ngày càng lớn đang tiếp tục gây ảnh hưởng đến các dịch vụ của hệ sinh thái, đe dọa nguồn cung cấp lương thực, nước ngọt, gỗ và cá. Thiên tai, hạn hán và nạn đói xảy ra thường xuyên và khắc nghiệt hơn cũng đang tác động đến các cộng đồng trên toàn thế giới.

"Tầm nhìn 2050 đặt ra những thách thức, tiến trình và giải pháp mà doanh nghiệp có thể sử dụng nhằm xây dựng chiến lược mang tính cơ hội cả ở quy mô khu vực và toàn cầu để hướng tới một thế giới bền vững"

Mohammad A. Zaidi, Alcoa



Hộp 1: Đáp ứng các mục tiêu kép của sự bền vững chỉ số phát triển con người cao và tác động sinh thái học thấp



© Mạng lưới dấu chân toàn cầu (2009). Số liệu từ các phiếu thông tin quốc gia trong Mạng lưới Dấu chân Toàn cầu, Bản năm 2009; Báo cáo Phát triển Con người của UNDP, 2009

Biểu đồ trên tóm tắt thách thức của sự phát triển bền vững: việc đáp ứng các nhu cầu của con người trong những giới hạn sinh thái học của hành tinh. Nó cho thấy sự khác nhau giữa các quốc gia trong việc thực hiện Chỉ số Phát triển Con người (HDI) và Dấu ấn Sinh thái học của Mạng lưới Dấu ấn Toàn cầu thuộc Chương trình Phát triển Liên Hiệp Quốc (UNDP). Ở các quốc gia nằm bên trái đường thẳng đứng có HDI dưới 0.8, thì mức phát triển cao theo định nghĩa của UNDP vẫn chưa đạt được. Các quốc gia nằm trên đường đứt nằm ngang và nằm ở bên phải đường thẳng đứng đã đạt được mức phát triển cao, song đặt ra nhiều yêu cầu đối với tự nhiên hơn mức có thể duy trì nếu tất cả người dân trên thế giới sống theo cách này.

Để đạt đến một tương lai bền vững, thế giới cần giải quyết mọi khía cạnh mà biểu đồ này chỉ ra đó là những khái niệm về sự thành công và tiến bộ, sức tải sinh học sẵn có trên đầu người cũng như việc trợ giúp các quốc gia sẽ hoặc cải thiện trình độ phát triển của quốc gia, hoặc giảm thiểu các tác động sinh thái học (một số quốc gia phải đối mặt với cả hai thách thức này). Trong Tầm nhìn 2050, chúng tôi đã xác định được năm loại hình thay đổi cơ bản cần được tiến hành, gồm:

1. Đầu tư vào tầm nhìn: chấp nhận những cơ hội và rào cản của một thế giới mà ở đó 9 triệu người có cuộc sống tốt đẹp trong giới hạn của hành tinh chúng ta.
2. Định nghĩa lại sự thành công và tiến bộ ở cấp quốc gia, doanh nghiệp và cá nhân
3. Đẩy mạnh khai thác hành tinh bằng cách tăng cường năng suất sinh học
4. Xây dựng các giải pháp nhằm giảm thiểu tác động sinh thái học trong khi vẫn duy trì chất lượng cuộc sống ở các quốc gia có HDI cao nhưng lại đang sử dụng quá mức sức tải sinh thái học.
5. Nâng cao chỉ số HDI tại các quốc gia nằm phía dưới đường biểu diễn chỉ số phát triển con người cao, trong khi không làm gia tăng những tác động sinh thái học đến mức vượt quá giới hạn cho phép.

Tầm nhìn

Năm 2050 sẽ có khoảng 9 tỷ người có cuộc sống tốt đẹp trong giới hạn của hành tinh. Dân số toàn cầu bắt đầu đi vào ổn định, chủ yếu do việc nâng cao vị thế cho phụ nữ trong vấn đề giáo dục và kinh tế, cùng với sự gia tăng của quá trình đô thị hóa. Hơn 6 tỷ người, chiếm 2/3 dân số sẽ sống ở khu vực thành thị. Người dân sẽ có phương tiện để đáp ứng nhu cầu cơ bản của mình, kể cả nhu cầu về một cuộc sống có phẩm giá và có được vai trò đáng kể trong cộng đồng.

Tính đa dạng và sự phụ thuộc lẫn nhau

Các quốc gia và các nền văn hóa tồn tại tính đa dạng và không đồng nhất, song nền giáo dục bậc trung học và sự kết nối toàn cầu đã làm cho con người dân nhận thức sâu sắc hơn các vấn đề thực tế của hành tinh và con người sống trên đó. Ý tưởng về “Một thế giới con người và hành tinh” được gắn kết và áp dụng trên quy mô toàn cầu, nhấn mạnh vào tính phụ thuộc lẫn nhau giữa tất cả mọi người và sự phụ thuộc vào Trái đất. Vẫn còn đó những xung đột, thiên tai, khủng hoảng, tội phạm và khủng bố, song các xã hội rất linh hoạt, có đủ khả năng chống chọi với khủng hoảng và nhanh chóng hồi phục.

Người dân, các công ty và các chính phủ đang hướng tới việc tìm kiếm, giải quyết vấn đề, linh hoạt và thử nghiệm với nhận thức rằng an ninh chỉ có thể đạt được thông qua việc cùng hợp tác và thích nghi nhanh chóng trong một thế giới đang thay đổi với tốc độ lớn.

Một thực tế của nền kinh tế mang tính khác biệt

Tăng trưởng kinh tế đã được tách khỏi sự phá hủy hệ sinh thái và tiêu thụ nguyên liệu,

phát triển kinh tế bền vững và thịnh vượng xã hội. Xã hội đã định nghĩa lại khái niệm về sự thịnh vượng và và được kết hợp với lối sống thành đạt, cũng như những nền tảng của lợi ích và tổn thất, tiến bộ và tạo dựng giá trị để bao quát được những mối quan tâm dài hạn, chẳng hạn như những tác động về môi trường, thành đạt cá nhân và thịnh vượng xã hội.

Bối cảnh nền kinh tế toàn cầu cũng khác với bối cảnh thời kỳ đầu thế kỷ. Thuật ngữ “quốc gia đang phát triển” hiếm khi được sử dụng, bởi hầu hết các nền kinh tế ở trạng thái hoặc đã phát triển hoặc mới trỗi dậy. Các quốc gia châu Á và châu Mỹ và các công ty đóng vai trò quan trọng hơn và tạo ảnh hưởng lớn hơn tới những quy chuẩn thương mại quốc tế, đổi mới và quản trị, bên cạnh một số quốc gia đã tạo dựng được thành công từ 100 năm trước đó. Những quan điểm đa chiều sẽ được lồng ghép. Vấn đề vốn, ý tưởng, phương thức thực hành và các giải pháp tối ưu sẽ được phổ biến ở tất cả các hướng.

Quản trị nhiều đối tác

Các quốc gia và vai trò của chính phủ sẽ tiếp tục được phát huy. Các hệ thống quản trị sẽ đưa ra những quyết định chuyên nghiệp ở cấp địa phương một cách phù hợp nhất. Các quốc gia sẽ chia sẻ “chủ quyền chung” ở những địa hạt cần thiết để quản lý các hệ thống và các thách thức quốc tế như bệnh dịch, khí hậu, nguồn nước, nghề cá, xung đột và các vấn đề chung khác; khuyến khích các hoạt động quản trị ở cấp địa phương và kết nối các quốc gia láng giềng với với tổng thể các đối tác, làm cho họ trở thành những nhóm cơ sở hoặc các tổ chức quốc tế, nhằm giúp các nhóm địa phương

quản lý những vấn đề như sự thích nghi với biến đổi khí hậu, tiếp cận với nguồn nước và các điều kiện vệ sinh. Hầu hết các hoạt động quản trị diễn ra ở cấp độ cộng đồng, thành thị và khu vực. Đó sẽ là một thế giới phức tạp nhưng được liên kết có hiệu quả.

Các giải pháp đổi mới và triển khai trên thị trường

Việc quản trị cũng tạo điều kiện và định hướng cho thị trường bằng cách làm rõ các giới hạn và thiết lập khuôn khổ để thúc đẩy tính minh bạch, tính bao quát, những yếu tố bên ngoài đã được nội địa hóa và những đặc trưng khác của sự bền vững. Các hệ thống đã xác định những mục tiêu, hình thành sân chơi bình đẳng và xóa bỏ rào cản, tạo điều kiện cho doanh nghiệp cải cách, phát triển và áp dụng các giải pháp. Đối với doanh nghiệp, sân chơi bình đẳng này có nghĩa là những giá trị đích thực bao gồm những yếu tố bên ngoài như tác động môi trường và lợi ích từ các dịch vụ của hệ sinh thái được hình thành và đưa vào thị trường cho tất cả các đối thủ cạnh tranh. Các hệ thống giải thưởng sẽ ghi nhận những hành vi có tính bền vững và kết quả là doanh nghiệp có thể đưa ra những giải pháp vừa mang tính bền vững vừa có tính cạnh tranh. Người tiêu dùng có thể lựa chọn những sản phẩm bền vững không chỉ bởi tính chất lâu bền của chúng mà còn bởi chúng đem lại giá trị cao hơn.

Giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu

Xã hội chuẩn bị và thích nghi với sự biến đổi khí hậu. Sự thích nghi này nhìn chung có thể đạt được thông qua những nỗ lực chung giữa các quốc gia và các cộng đồng khác nhau. Các phương pháp tiếp cận

tổng hợp và có hệ thống sẽ được sử dụng để quản lý hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, nguồn nước và giao thông đô thị, năng lượng và thông tin liên lạc.

Những nỗ lực trong việc giảm thiểu hơn nữa những biến đổi khí hậu vẫn đang được tiếp tục. Khí thải có hại được giảm thiểu đáng kể và xã hội với hàm lượng carbon thấp đã phát huy tác dụng thông qua việc sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên và các nguồn năng lượng sạch.

Việc thiết kế theo tính chất mạng lưới, khép kín và quay vòng giúp con người có cuộc sống tốt đẹp trong một hành tinh định hướng ngành công nghiệp thành công và giảm thiểu nhu cầu khai thác tài nguyên sơ cấp. Các hệ thống khép kín đã làm khái niệm về rác thải trở nên lỗi thời. Các hệ thống này sử dụng chất thải như là nguyên liệu và nguồn đầu vào, loại bỏ khí thải tổng hợp có trong đất, trong không khí hoặc nguồn nước. Những sản phẩm và nguyên liệu được sử dụng có thể được xây dựng lại để tái hoạt động cho các mục đích tổng hợp hoặc mục đích cụ thể; hoặc được chuyển hóa thành nguyên liệu thô phục vụ sản xuất các sản phẩm khác.

Việc sử dụng có hiệu quả nguồn nguyên liệu, kể cả việc quản lý chất thải và chất ô nhiễm có giá trị gấp nhiều lần so với thời kỳ đầu thế kỷ, có thể bằng cách cộng tác và chia sẻ kinh nghiệm. Những cải thiện từ các khu vực như hiệu quả tiêu thụ chất thải và tái sử dụng, năng lượng, xử lý chất thải, quản lý rừng và nông nghiệp giúp con người duy trì định hướng sống trong phạm vi sức tải của hành tinh chúng ta. Hệ sinh thái đã được bảo vệ khỏi sự xuống cấp, và các dịch vụ của nó được đánh giá cao, được duy trì và nâng cấp; tính đa dạng về sinh học được kiểm soát theo chiều hướng tốt hơn, đang phát triển và tiếp tục tạo điều kiện hướng xã hội đến sự thịnh vượng.

Nơi làm việc tiên tiến với người sử dụng lao động tiên bộ

Các công ty hàng đầu là những doanh nghiệp, từ công việc kinh doanh chính của mình, giúp xã hội quản lý được những thách thức cơ bản của thế giới. Các công ty này làm việc thông qua việc chuyển giao hoàn toàn các giá trị nội tại của công ty và việc tái cơ cấu thị trường bên ngoài sẽ xuất hiện trong bốn thập kỷ trước năm 2050, sự chuyển giao khiến cho nhiều công ty không thể tồn tại, song qua đó một loạt thể hệ mới ra đời.

Khi tồn tại được, những công ty này trở nên linh hoạt hơn, thành thạo hơn trong việc tham gia cùng với các đối tác và khách hàng khác nhau, và có thêm nhiều kỹ năng trong việc phản ứng lại những thay đổi nhanh chóng từ mọi phía. Khi hoạt động, các công ty đã chứng minh được giá trị của nền văn hóa tập trung và chủ động nhằm loại trừ việc lãng phí năng lượng và nguyên liệu. Họ đã khám phá ra rằng nền văn hóa tuần hoàn khép kín này không chỉ giảm thiểu ô nhiễm: nó còn tạo ra sự cộng tác và cạnh tranh. Đối với chủ sở hữu công ty, các doanh nghiệp này đã giúp đào tạo và phát triển thêm xã hội dân sự có khả năng quản lý tốt hơn những thách thức mang tính xung đột của việc hình thành và duy trì đủ công ăn việc làm trong khi vẫn cải thiện được năng suất lao động. Đào tạo cũng đem lại tài năng sẵn sàng cho việc thực hiện những thay đổi khi cần thiết. Người dân, với tư cách là người lao động, đã học cách linh hoạt hơn và dễ dàng di chuyển hoặc đến nơi có công ăn việc làm.

Lộ trình đến năm 2050

Lộ trình này là một chuỗi những mô tả để minh họa sự chuyển giao tới một kịch bản nhất định, trong trường hợp này là Tầm nhìn 2050. Lộ trình vạch ra triển vọng của sự dịch chuyển hướng tới thế giới bền vững hơn. Chín yếu tố của lộ trình này, hay những lĩnh vực trọng điểm trong đó cần tiến hành các hành động trong bốn thập kỷ tới, cho ta một bức tranh ở mức độ chi tiết hơn. Chín lĩnh vực được xác định bao gồm giá trị và hành vi, phát triển con người, nền kinh tế, nông nghiệp, lâm nghiệp, năng lượng, nhà cửa, việc đi lại và nguyên liệu. Lộ trình và các yếu tố của nó không mô tả hay dự đoán, song là những câu chuyện thuyết phục mà các công ty đã tạo ra bằng cách “đi ngược thời gian” (backcasting), quay trở lại từ mốc Tầm nhìn của năm 2050 để xác định những thay đổi cần thiết để đạt được nó.

Chúng tôi xem xét hai khung thời gian: Thời kỳ Quá độ (turbulent teens) từ năm 2010 đến năm 2020, và Thời kỳ Chuyển giao, từ năm 2020 đến năm 2050. Thời kỳ Quá độ là giai đoạn chuẩn bị năng lượng và động lực cho tầm nhìn bền vững toàn cầu. Đây là thập kỷ hình thành những ý tưởng và mối quan hệ để định hướng cho ba mươi năm tiếp theo. Từ năm 2020 đến năm 2050, những đặc trưng hình thành trong thập kỷ đầu được hoàn thiện trong kiến trúc, hành vi và giải pháp bền vững hơn. Đó là thời kỳ tăng cường sự đồng thuận cũng như điều chỉnh sự biến đổi trong nhiều hợp phần của xã hội – đó là khí hậu, sức mạnh kinh tế, dân số - và là thời kỳ của sự thay đổi cơ bản của thị trường trong việc xác định lại những giá trị, lợi ích và thành công.

Thời kỳ Quá độ (2010 – 2020): Khủng hoảng, sự sáng tạo và hành động

Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu ở cuối thập kỷ trước đã tác động đến lòng tin của người dân vào các doanh nghiệp và chính phủ, khuyến khích việc điều tra nhằm khôi phục lòng tin và sự hợp tác. Nó sử dụng hình thái pha trộn giữa liên minh mới để tái thiết lòng tin và tìm ra lời giải cho rất nhiều vấn đề hóc búa mà xã hội đang phải đối mặt (xem hộp số 2). Chính phủ, các viện, doanh nghiệp và một loạt các đối tác có liên quan, kể cả xã hội đã hợp tác chặt chẽ trong lĩnh vực thương mại và phát triển kinh tế, việc thiết kế các hệ thống và phương pháp tính toán để lượng hóa tiến trình, những giải pháp đối với tình trạng biến đổi khí hậu, ứng dụng công nghệ, nâng cao năng suất rừng và trang trại, cải cách đô thị, y tế và giáo dục cùng với sự dịch chuyển các giá trị và hành vi hướng tới sự bền vững.

Trong thời kỳ này, rõ ràng rằng những hành động phối hợp nhanh chóng và triệt để là rất cần thiết ở nhiều cấp độ đối với các đối tác khác nhau. Ý nghĩa mới của vấn đề cấp bách này giúp thiết lập những điều kiện cần thiết để hướng sự tăng trưởng toàn cầu lên một lộ trình bền vững hơn. Điều quan trọng của những vấn đề này là giá carbon và một mạng lưới kết nối kinh doanh khí thải cùng với những chính sách phòng tránh việc phá rừng và khuyến khích nghiên cứu nông nghiệp. Những phát triển này cũng hỗ trợ tài chính trong việc chuyển đổi sang nền kinh tế có hàm lượng carbon thấp tại các quốc gia đang phát triển. Các dịch vụ của hệ sinh thái được quản lý tốt hơn và áp dụng các công nghệ cải thiện

hiệu suất và năng suất sinh học. Khí thải từ nhà kính đạt đỉnh và bắt đầu giảm, và tính đa dạng về sinh học bắt đầu thời kỳ hưng thịnh.

Tái cơ cấu nền kinh tế với luật lệ mới

Những nỗ lực bắt đầu xây dựng khuôn khổ để tách sự tăng trưởng kinh tế khỏi sự song hành với việc tiêu thụ tài nguyên và làm xuống cấp hệ sinh thái. Cách thức đo sự thành công và tiến bộ được xem xét lại. Các thị trường dịch chuyển theo hướng định giá lại giá trị thực và tạo dựng giá trị trong thời gian dài. Các chiến lược về thuế dịch chuyển theo hướng khuyến khích tạo công ăn việc làm và các sản phẩm lành mạnh hơn, đồng thời ngăn cản các yếu tố tiêu cực bên ngoài như ô nhiễm và phá hủy môi trường. Trường hợp đầu tư dài hạn và các cơ hội trong những khu vực như phục hồi và hiệu quả năng lượng và xây dựng năng lực, đặc biệt ở các quốc gia nghèo hơn sẽ có giá trị hơn. Các vấn đề này nảy sinh từ thời kỳ khủng hoảng về kinh tế và môi trường và được phổ biến thông qua giáo dục và các phương tiện truyền thông, đã có tác dụng khuyến khích hành vi hướng đến “Một thế giới – Con người và Hành tinh” trong xã hội và từng cá nhân.

Doanh nghiệp hoạt động để tạo cơ hội lựa chọn dễ dàng hơn cho sự phát triển bền vững

Doanh nghiệp giữ vai trò thông báo sự phát triển của các khuôn khổ, chính sách và cải cách. Các công ty, những nhà hoạch định chính sách và khách hàng cùng thử nghiệm cách thức này để làm cho cuộc sống dễ dàng hơn trong khi vẫn đảm bảo phát triển con người. Sản phẩm và dịch vụ đưa những nguyện vọng và giá trị vào hành vi và phong cách sống bền vững đang ngày được các công ty và người tiêu dùng chung tay tạo dựng.

"Những thay đổi mạnh mẽ được vạch ra trong Tầm nhìn 2050 đòi hỏi một nhận thức hoàn toàn mới từ lãnh đạo các doanh nghiệp, yêu cầu họ suy nghĩ lại cách thức hoạt động của mình theo hướng phát triển bền vững.."

Samuel A. DiPiazza, PricewaterhouseCoopers

Thời kỳ Chuyển giao (2020 – 2050): Thành công tạo nên lòng tin và động lực

Những hành động bắt đầu từ thập kỷ trước đã đưa ra một động lực: đã đến thời của các gia đình, nông trại, các công trình xây dựng và xe cộ hiệu quả hơn, có hệ thống năng lượng có khả năng tái tạo và có hàm lượng carbon thấp, việc quản lý hệ thống điện và nguồn nước thông minh hơn. Sự chuyển dịch đang tiếp tục trong "phần mềm" của xã hội: hệ thống điều hành, mô hình thị trường và doanh nghiệp. Các chính phủ, thành phố và người dân cùng với doanh nghiệp tự tìm kiếm sự cộng tác theo cách thức mới để giải quyết những thách thức của thời đại.

Cải cách, đổi mới và các hệ thống thay đổi

Kiến trúc nền kinh tế dựa trên giá trị mới đã tạo chất xúc tác cho một thời kỳ cải cách về giải pháp và thay đổi xã hội. Các nền công nghệ năng lượng mới cạnh tranh, sạch hơn và phân tán hơn được phát triển và bổ sung cho các hệ thống tập trung. Việc tập trung nhiều hơn vào hiệu quả lương thực, an ninh và lộ trình cho phép xã hội đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về lương thực, kể cả thịt và cá. Nước tái chế được sử

dụng nhiều hơn trong nông nghiệp và năng lượng, và khái niệm về nước thực sự được lan rộng hơn. Lâm nghiệp và nông nghiệp được tổ chức tốt hơn và sử dụng đất có hiệu quả hơn. Các hệ thống tự nhiên khác – đá ngầm, đất ngập nước, vùng phân thủy và vùng biển mở - cũng được quản lý tốt hơn.

Các mô hình kinh doanh phát triển trên mạng lưới, cải cách thể chế và thay đổi hệ thống. Các hệ thống vòng tròn khép kín tạo dựng nên cơ hội kinh doanh. Khả năng đồng sáng tạo, các nguồn lực mở và các loại hình khác của cơ chế quyền sở hữu trí tuệ tồn tại song hành cùng với việc cấp bằng sáng chế và cấp phép truyền thống.

Con người sống lành mạnh và giàu có hơn

Những nhu cầu cơ bản ngày càng được đáp ứng. Các quốc gia kém phát triển nhất trước đây bắt đầu thịnh vượng theo cơ chế thương mại mới, tạo ra lợi ích cho tất cả mọi người. Giáo dục, lối sống lành mạnh và sự toàn diện được phát huy. Có đủ công ăn việc làm, năng suất lao động ở trình độ cao thông qua những tiến bộ công nghệ và lao động có tay nghề.

Phong cách sống hỗ trợ "sống tốt trong giới hạn của hành tinh" trở nên phổ biến hơn.

Con đường năng động hơn cho doanh nghiệp

Các doanh nghiệp thành công thích nghi với thực tiễn thị trường đang thay đổi và môi trường. Họ đã nhận thức được thời điểm nào đi trước và thời điểm nào theo sau. Và họ cũng tiếp cận được với các nguồn lực mới, cả tự nhiên và nhân tạo để tự mình chuyển giao và đưa sản phẩm vào phục vụ thế giới mới.

Thử nghiệm và sự sáng tạo là những nguồn lực có khả năng phục hồi và bền vững nhất cho sự chuyển giao này. Tính sáng tạo được tìm kiếm và phát hiện trong quá trình phát triển sản phẩm, luôn luôn là như vậy. Đối tượng tìm kiếm cũng hướng tới người tiêu dùng, chính phủ, nhà cung cấp, láng giềng, nhà phê bình và các đối tác có liên quan khác. Khi các công ty đã thành công trong việc tiếp cận và sử dụng nguồn sáng tạo mới, thành công sẽ đến từ các hướng mới này, và điều này có được là nhờ văn hóa kinh doanh đã mở cửa chào đón ý tưởng mới.

Hộp 2: Câu hỏi hóc búa và tinh thể tiên thoái lương nan

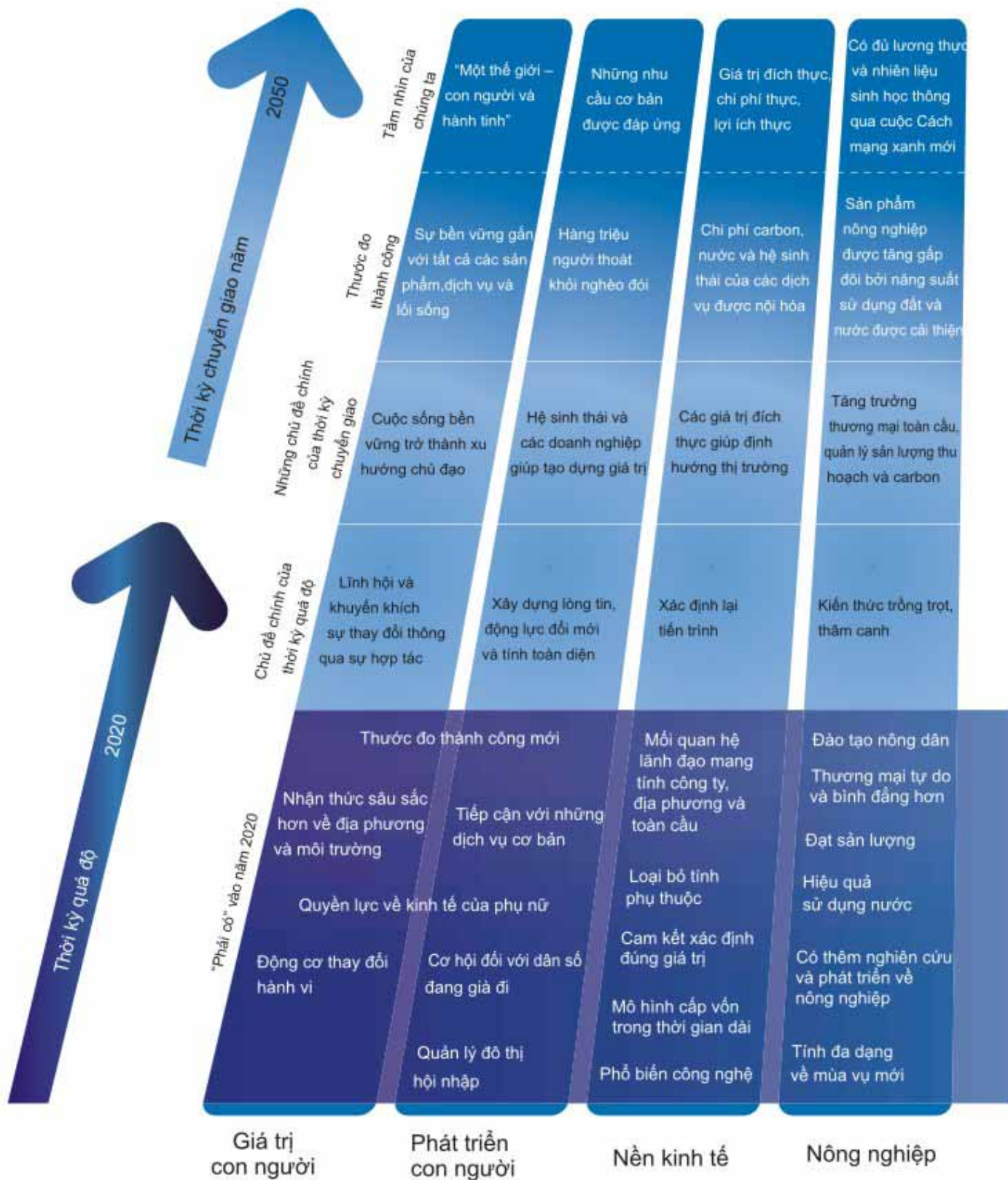
Trong vòng bốn thập kỷ tới, các xã hội sẽ phải đối mặt với những câu hỏi và những sự đánh đố khó khăn, mà lời giải thích của công chúng chỉ có thể có được thông qua sự cộng tác. Những câu hỏi hóc búa bao gồm:

- Ai sẽ (hoặc nên) trở thành người tiên phong – người dân, chính phủ hay doanh nghiệp? Hoặc như chúng tôi đề xuất trong dự án này, liệu tất cả cần hành động ngay lập tức? Nơi nào thì doanh nghiệp sẵn sàng tiến lên cùng với các đối tác khác?
- Doanh nghiệp, chính phủ và xã hội cùng cộng tác theo cách thức nào để khuyến khích việc dịch chuyển giá trị và thay đổi hành vi như mong muốn?
- Ai sẽ xác định động lực và cơ chế?
- Ai tài trợ cho việc chuyển giao?

Lòng tin và tư tưởng nhìn xa trông rộng là những yếu tố "phải có" để giải quyết các vấn đề này và xây dựng tiến trình ra quyết định một cách tổng hợp. Những yêu cầu này đặt ra một số câu hỏi quan trọng sau:

- Làm thế nào để đạt được lòng tin ở mức độ này?
- Làm thế nào để tạo dựng động lực đúng đắn cho các nhà lãnh đạo công ty và quốc gia trong việc đặt ưu tiên cho sự ổn định và tiến trình dài hạn chứ không chỉ tập chung vào sự thành công trước mắt?
- Làm thế nào để các nhà hoạch định chính sách và doanh nghiệp có thể thực hiện việc tái cơ cấu kinh tế đủ nhanh mà không làm mất công ăn việc làm và gây ra sự bất ổn định của nền kinh tế?

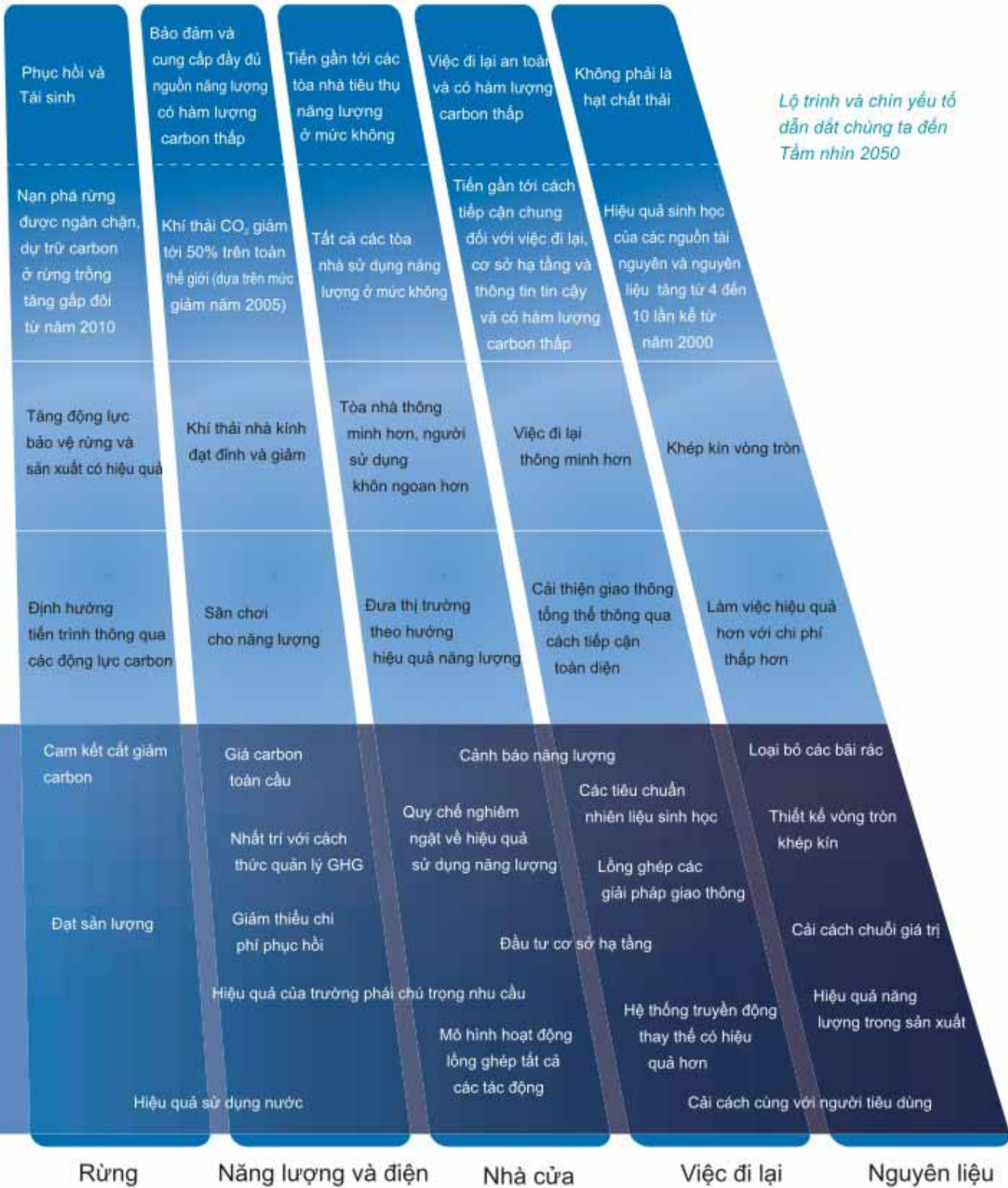
Hướng tới thế giới



Từ thực tế

bền vững năm 2050

Lộ trình và chín yếu tố dẫn dắt chúng ta đến Tầm nhìn 2050



kinh doanh hiện tại

DỰ BÁO KINH TẾ

Biên độ tiềm năng của các cơ hội kinh doanh toàn cầu có thể tăng lên rất đáng kể từ việc nhận thức được tương lai bền vững. Phần này tập trung vào việc ước tính trật tự toàn cầu của biên độ của tính bền vững tiềm năng đối với các cơ hội kinh doanh của một số ngành kinh tế chủ chốt vào năm 2050.

PricewaterhouseCoopers (PwC), với một phần đóng góp vào Dự án Tầm nhìn 2050, đã chuẩn bị một phân tích mang tính minh họa cho trật tự biên độ của một số cơ hội kinh doanh toàn cầu có thể gia tăng nếu nhận thức được tầm nhìn của tương lai bền vững vào năm 2050. Họ đã chấp nhận cách tiếp cận nền kinh tế vĩ mô theo hướng từ trên xuống, tận dụng cách phân tích từ dưới lên trên hiện có của Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) tại khu vực diễn ra biến đổi khí hậu. Việc phân tích tập trung vào sự đầu tư bổ sung cần thiết hoặc chi tiêu trong hai lĩnh vực trọng điểm được vạch ra trong nghiên cứu *Tầm nhìn 2050*: các nguồn tài nguyên thiên nhiên, y tế và giáo dục.

Các lĩnh vực khác không được đưa vào do thiếu cơ sở chắc chắn để đưa ra các ước tính định lượng, song chúng có thể được dự kiến bổ sung vào quy mô của các cơ hội kinh doanh. Những dự báo mang tính minh họa (như Bảng 1) cho thấy sự bền vững có liên quan đến các cơ hội kinh doanh toàn cầu đối với các nguồn tài nguyên thiên nhiên (bao gồm các lĩnh vực sản xuất năng lượng, lâm nghiệp, nông nghiệp và lương thực, nước và kim loại) cùng với y tế và giáo dục (xét trên khía cạnh bền vững xã hội) có thể tạo dựng ổn định vào khoảng 3-10 nghìn tỷ đô la Mỹ/năm vào năm 2050 theo mức giá năm 2008, hoặc khoảng 1,5-4,5% GDP của thế giới tại thời điểm đó. Tính đến năm 2020, con số này có thể ở vào khoảng 0,5-1,5 tỷ đô la Mỹ/năm theo mức giá năm 2008 (giả thiết số cơ hội tỷ lệ tuyến tính với thời gian như một phần chia sẻ từ GDP).

Cách tiếp cận

Tài nguyên thiên nhiên: Dự báo về việc đầu tư bổ sung cần thiết trong khu vực năng lượng có liên quan đến việc giảm khí thải carbon được dựa

trên tính toán trong báo cáo phát triển công nghệ năng lượng của Cơ quan Năng lượng quốc tế năm 2008; những dự báo về các lĩnh vực tài nguyên thiên nhiên khác được lấy chuẩn dựa trên các dự báo về năng lượng này, có tính đến quy mô tương ứng của các khu vực khác nhau và một đánh giá rộng về quy mô chuyển giao cần thiết đối với từng lĩnh vực nhằm đạt được các kết quả mong muốn của Tầm nhìn 2050.

Y tế và giáo dục: Các dự báo được dựa trên việc gia tăng đóng góp của y tế và giáo dục vào GDP tại các nền kinh tế mới nổi bằng tỷ lệ này tại các nước G7 năm 2005 (Canada, Pháp, Đức, Ý, Nhật, Anh và Mỹ) (lưu ý rằng tỷ lệ đóng góp của giáo dục và chi tiêu y tế vào GDP của G7 có thể sẽ tăng cao hơn tại thời điểm đó), sau đó xây dựng giả thiết rộng về tỷ lệ chi tiêu cho y tế và giáo dục tại các nền kinh tế mới nổi sẽ dẫn đến việc tăng chi tiêu cho hàng hóa và dịch vụ ở khu vực tư nhân.

Bảng 1: Dự báo mang tính minh họa về trật tự biên độ toàn cầu của tính bền vững tiềm năng được bổ sung có liên quan đến các cơ hội kinh doanh tại các khu vực kinh tế trọng điểm trong năm 2050

Các khu vực	Giá trị hàng năm trong năm 2050 (tỷ đô la Mỹ theo giá năm 2008: trung bình với độ giao động trong ngoặc đơn)	% GDP thế giới được dẫn chiếu năm 2050
Năng lượng	2,0 (1,0 – 3,0)	1,0 (0,5 – 1,5)
Lâm nghiệp	0,2 (0,1 – 0,3)	0,1 (0,05 – 0,15)
Nông nghiệp và lương thực	1,2 (0,6 – 1,8)	0,6 (0,3 – 0,9)
Nước	0,2 (0,1 – 0,3)	0,1 (0,05 – 0,15)
Kim loại	0,5 (0,2 – 0,7)	0,2 (0,1 – 0,3)
Cộng: Tài nguyên thiên nhiên	4,1 (2,1 – 6,3)	2,0 (1,0 – 3,0)
Y tế và giáo dục	2,1 (0,8 – 3,5)	1,0 (0,5 – 1,5)
Tổng cộng	6,2 (2,9 – 9,8)	3,0 (1,5 – 4,5)

Nguồn: Dự báo PwC mô tả dựa trên dữ liệu của Cơ quan Năng lượng quốc tế, OECD và Ngân hàng thế giới

DỰ BẢO SINH THÁI HỌC

Trong mối quan hệ hợp tác với Mạng lưới Dấu chân Toàn cầu, chúng tôi đã tính toán dấu chân sinh thái của *Tầm nhìn 2050* so với hoạt động kinh doanh thông thường. Phát hiện cho thấy tính đến năm 2050, bất kể sự gia tăng dân số, con người sẽ chỉ sử dụng khoảng bằng một hành tinh, dựa trên những thay đổi mà chúng ta nắm bắt được trong *Tầm nhìn 2050*, chứ không phải là 2,3 hành tinh như nếu chúng ta tiếp tục lộ trình kinh doanh thông thường như hiện nay mà không có điều chỉnh nào cả (xem Hình 3). Thế giới sẽ tốt hơn nhiều nếu chúng ta duy trì được các tiến trình trong lộ trình này và các yếu tố của nó, cùng với khả năng đạt đến mức tiêu dùng một hành tinh vào cuối những năm 2050, đầu những năm 2060.

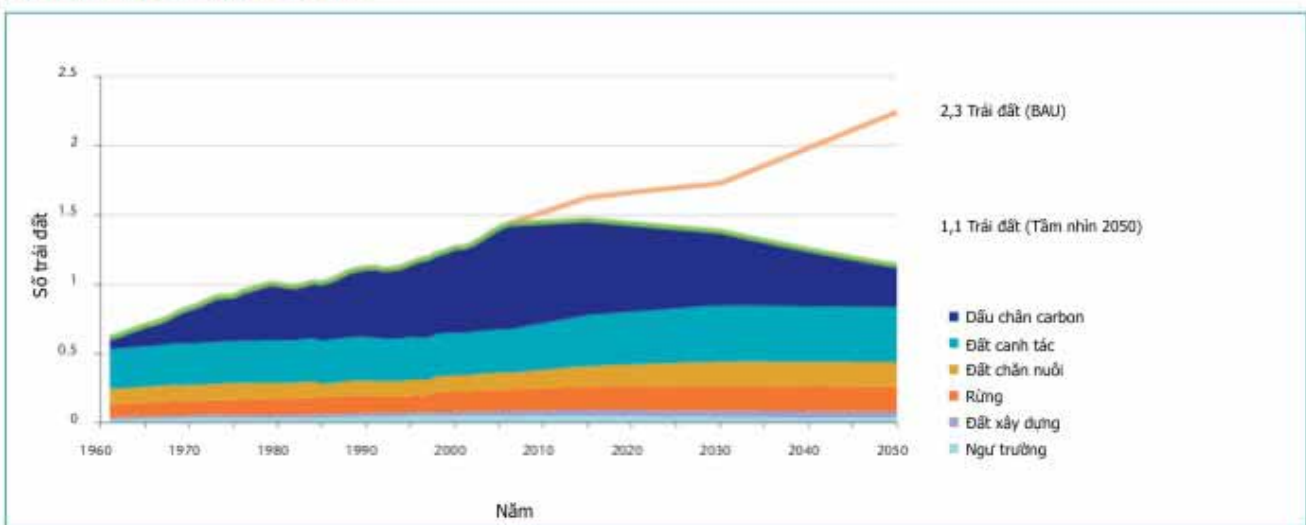
Các giả thiết của *Tầm nhìn 2050* đề xuất sự đảo chiều của sức tiêu thụ đang gia tăng và mô hình xuống cấp sinh thái học. Chúng tôi sẽ xem xét dấu chân sinh thái giảm đi đáng kể vào năm 2050 và sức tái sinh học thực sự tăng dần từ sau năm 2015.

Cách tiếp cận

Những giả thiết về dấu chân hệ sinh thái trong *Tầm nhìn 2050* tương ứng với các biện pháp được cụ thể hóa tiến trình mà dự án đã xây dựng. Các giả thiết này được dựa trên tính toán về dân số trung bình của năm 2050 là 9.2 tỷ người (Liên Hiệp Quốc), giảm khí thải carbon tới 50% từ năm 2005 đến năm 2050 (IEA, ETP, 2008, Kịch bản Bản đồ Xanh), năng suất lâm nghiệp cải thiện thông qua việc quản lý rừng và sự gia tăng diện tích rừng sau năm 2030 (các giả thiết của *Tầm nhìn 2050*), sự gia tăng 2% của sản lượng trung bình toàn cầu hàng năm hoặc cao hơn các mức tăng trong lịch sử là kết quả của việc phổ biến các phương thức tốt và các cải cách ở mức cao (các giả thiết của *Tầm nhìn 2050*). Mức tiêu thụ lương thực trung bình toàn cầu tương tự như mức tiêu thụ lương thực thực hiện có tại Costa Rica (Tổ chức Nông lương FAO). Các giả thiết về kinh doanh thông thường cũng tương tự các giả thiết phát triển dân số và tiêu thụ lương thực, trong khi giả thiết về phát thải carbon, sản lượng lâm nghiệp và nông nghiệp lại khác.

Khí thải carbon gia tăng cùng với sự gia tăng về dân số và tăng trưởng kinh tế (IEA, ETP 2008, Kịch bản gốc về kinh doanh thông thường); các khu vực lâm nghiệp tiếp tục theo các xu hướng của tuyến tính thời kỳ 1950 - 2005 trong khi việc trồng rừng và sản lượng thu hoạch vẫn giữ ở mức độ ổn định. Khí thải carbon được mô tả trong dấu chân sinh thái thông qua yếu tố dấu ấn carbon, đưa lượng khí thải dioxit carbon vào trong khu vực biển và đất canh tác cần thiết cho việc loại bỏ dioxit carbon nói trên. Thời điểm chúng ta chạm tới mốc một hành tinh được tính toán dựa trên phép ngoại suy tuyến tính của các chiều hướng từ năm 2040 đến năm 2050.

Hình 3: Dấu chân sinh thái của *Tầm nhìn 2050* so với viễn cảnh kinh doanh thông thường - Chúng ta sử dụng hết bao nhiêu Trái đất?



Các cơ hội

Những nỗ lực hướng tới sự bền vững trong thập kỷ tới có thể tạo ra rất nhiều cơ hội kinh doanh lớn theo ba dạng chính: xây dựng và chuyển đổi địa điểm và cách thức sống, cải thiện và quản lý sức chữa sinh học và hệ sinh thái, và phát triển cơ cấu tài chính và hợp tác mới để giúp tạo ra những thay đổi cần thiết mà dạng thay đổi đầu tiên đòi hỏi.

Xây dựng và thay đổi các thành phố

Người dân sống ở khu vực thành phố nhiều hơn khu vực nông thôn, và xu hướng này sẽ tiếp tục diễn ra. Việc mở rộng đô thị sẽ làm trầm trọng hơn ảnh hưởng của việc thiếu năng lượng, đất đai và nguồn lực ở bên trong và xung quanh các đô thị do các quốc gia đang phát triển thay đổi từ nền kinh tế trồng trọt sang nền kinh tế sản phẩm và dịch vụ. Một số dự báo cho thấy đến năm 2030, sẽ cần 40 tỷ đô la Mỹ để đầu tư vào cơ sở hạ tầng đô thị trên toàn cầu. Các thành phố nhằm giảm thiểu tối đa chất thải, giúp tính đa dạng sinh học và hệ sinh thái được phát triển và cung cấp cho cư dân các yếu tố cơ bản của điều kiện sống tốt và đảm bảo sử dụng năng lượng và tài nguyên hiệu quả. Tuy nhiên, các

thành phố thì rất đa dạng, và một mô hình sẽ không thể phù hợp với tất cả. Việc tái hiện các thiết kế và cơ chế quản lý các hệ thống tòa nhà, không gian và cơ sở hạ tầng sẽ là trung tâm của sự phát triển đô thị.

Các loại thành phố khác nhau với những thuộc tính và triển vọng khác nhau cho thấy những thử thách và cơ hội khác nhau (xem Bảng 2). Trong thập kỷ tới, **việc quy hoạch và thiết kế đô thị** bền vững sẽ hoàn thiện với các thành phố "xanh" mới quy hoạch, như Masdar ở Các Tiểu Vương quốc Ả-rập Thống nhất hoặc thành phố Đông Than ở Trung Quốc, với tham vọng không có chất thải, được xây dựng trên các vùng đất hoang. Các thành phố "nâu" (London, Anh và Seoul, Hàn Quốc) và "xanh dương" (Dhaka, Bangladesh và New Orleans, Hoa Kỳ) sẽ không chỉ đưa thiên nhiên trở lại trong quy hoạch của chúng, mà còn trang bị thêm cho các công trình cũ bằng các vật liệu có thể tái sử dụng mới và các hệ thống trao đổi thông tin. Các thành phố "đỏ" như Mumbai, Ấn Độ và Soweto, Nam Phi với dân số bùng nổ song nguồn lực không đủ, là cơ hội để phát triển các giải pháp có thể thực hiện được, có thể nhân rộng và hiệu quả về sinh thái để cải thiện

chất lượng cuộc sống hàng ngày. Các tiêu chuẩn về tính hiệu quả cho những thiết bị tạo nhiệt, làm mát và sử dụng điện sẽ tiếp tục được nâng cấp trong khi những công cụ đo thông minh hơn có thể kiểm soát được việc sử dụng nguồn năng lượng và gửi các tín hiệu về giá thành chỉ ra những thời gian hoạt động tốt nhất, sẽ cải thiện việc bảo tồn năng lượng. Cách thức người dân sống và đi lại sẽ tiếp tục là vấn đề cốt lõi đối với việc **quản lý tòa nhà và không gian** nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

Việc di chuyển trong đô thị sẽ tạo ra những cơ hội kinh doanh khi quy hoạch đô thị lồng ghép với tính biến động của môi trường kinh tế - xã hội, đưa ra các lựa chọn giao thông trong nhu cầu đi lại biến động. Các phương tiện có hiệu quả hơn rất cần thiết cho việc mở rộng thị trường toàn cầu. Việc đầu tư phù hợp vào **cơ sở hạ tầng giao thông** sẽ tạo ra sự hòa trộn đa dạng các giải pháp lựa chọn và lưu lượng giao thông có hiệu quả, trong khi hệ thống giao thông thông minh cho phép con người kết hợp các phương tiện giao thông khác nhau nhằm hạn chế lãng phí thời gian.

Bảng 2: Các dạng thành phố, thuộc tính và cơ hội

	Màu nâu	Màu đỏ	Màu xanh lá	Màu xanh dương	
Ví dụ	London, Seoul	Mumbai, Soweto	Masdar, Đông Than	Dhaka, New Orleans	
Phát triển	Dần dần: Cơ sở hạ tầng đang già đi, chậm biến đổi	Đặc biệt: Mật độ cao, tiếp tục gia tăng, cơ sở hạ tầng không phù hợp	Cần trọng: Các thành phố được quy hoạch nhằm đạt được sự bền vững tối ưu	Ở những vị trí rủi ro cao: Vị trí thấp, rủi ro khi mực nước biển gia tăng	
Cơ hội	Tòa nhà	Xây mới và cải tạo	Nhà cửa ít gây ảnh hưởng đến hệ sinh thái và ở mức có thể trang trải được	Thiết kế tổng thể	Thích nghi
	Chất thải	Thu thập và tái sử dụng chất thải từ mỏ khai thác			
	Nước và nước thải	Xây mới và cải tạo	Nhảy ngựa	Thiết kế vòng tròn khép kín	Duy trì việc cung cấp
	Năng lượng	Năng lượng sạch hơn	Tiếp cận với nguồn năng lượng tin cậy	Hệ thống "thông minh hơn"	Duy trì việc cung cấp
	Việc đi lại	Xây mới và cải tạo	Tiếp cận với cơ sở hạ tầng và việc đi lại có hàm lượng carbon thấp với chi phí thấp	Việc đi lại thông minh hơn	Duy trì cơ sở hạ tầng của giao thông tư nhân và công cộng

"Bền vững sẽ là động lực chính cho mọi quyết định đầu tư."

Idar Kreutzer, Storebrand

Các giải pháp lựa chọn bao gồm phương tiện hạng nhẹ, máy bay, tàu biển, tàu hỏa, xe khách, xe máy, xe đạp, phương tiện hai và ba bánh, đi bộ, thông tin và kết nối công nghệ thông tin. Người tiêu dùng sẽ cần thông tin chuẩn xác để đưa ra quyết định khi tham gia giao thông. Vận tải hàng hóa đô thị sẽ tiếp tục cập nhật những yêu cầu về tính linh hoạt đặc biệt và công suất vận tải.

Xây dựng và chuyển đổi cơ sở hạ tầng năng lượng

Nhận thức "OECD/Global Insight" toàn cầu ước tính mức đầu tư cần thiết cho cơ sở hạ tầng đến năm 2015 là 10,3 tỷ US\$. 1/3 khoản đầu tư này (3,2 tỷ US\$) sẽ dành cho các công trình mới, 7,1 US\$ dùng để tái đầu tư.

Cơ sở hạ tầng về năng lượng sẽ có lượng phát thải carbon thấp, và nhu cầu năng lượng lớn hơn sẽ định hướng cải cách và đầu tư vào việc cung cấp, chuyển giao và phân phối năng lượng. Theo Nghiên cứu của Clean Edge, thị trường cho năng lượng tái tạo được dự kiến gấp hơn hai lần từ khoảng 115 tỷ vào năm 2008 đến khoảng 325 tỷ US\$ trong vòng một thập kỷ. Dự kiến sẽ cần khoản đầu tư 13 nghìn tỷ US\$ để nâng cấp mạng lưới chuyển giao và phân phối trên toàn thế giới tính đến năm 2030.

Nhu cầu các giải pháp giúp người sử dụng quản lý được việc tiêu thụ năng lượng sẽ gia tăng, bao gồm việc trao đổi thông tin đa chiều và viễn thông. Tin hiệu định giá, hình thành nền tảng của một cơ chế định giá năng lượng năng động, sẽ khuyến khích việc điều chỉnh thời gian sử dụng năng lượng để phân phát tải trọng điện theo hướng đồng đều hơn trong ngày.

Nước sẽ vẫn là ngành kinh doanh trị giá tỷ đô ở cấp quốc gia và hàng triệu đô ở cấp thành phố. Các giải pháp mới sẽ tiếp tục cần thiết để xử lý, bảo tồn và cải thiện cách tiếp cận nguồn nước, và ước tính đến năm 2030 sẽ cần mức đầu tư 200 tỷ US\$ mỗi năm. Để đáp ứng các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ của Liên hiệp quốc về nước uống và vệ sinh sẽ cần đến 11,3 tỷ US\$ mỗi năm.

Nước thải sẽ ngày càng được nhìn nhận như là một nguồn tài nguyên. **Hệ thống nước tuần hoàn** sẽ tái sử dụng nguồn nước trong phạm vi hệ thống của thành phố thay vì đổ ra sông và biển. Nhiều cơ hội sẽ xuất hiện từ việc thiết kế và quản lý các hệ thống nước khép kín mới này.

Xét về nhu cầu, rất nhiều cơ hội cắt giảm **sử dụng hoàn toàn nước** thông qua tính hiệu quả và công tác bảo tồn sẽ xuất hiện. Xét trên quy mô toàn cầu, nông nghiệp hiện đang sử dụng tới 70% nước sạch, song hiệu suất sử dụng nước trong nông nghiệp có thể được cải thiện nhanh chóng trong canh tác tất cả các loại hoa màu.

Các thành phố xanh mới có thể xây dựng **hệ thống xử lý nước thải tiên tiến**, giúp tái chế chất dinh dưỡng, bảo đảm việc thu nước mưa và cung cấp nước. Các vùng đất ngập nước đô thị có thể tăng cường khả năng làm mát cho thành phố và ngăn lũ trong khi vẫn gia tăng tính đa dạng sinh học cho khu vực đô thị.

Chất thải khai thác mỏ có thể sàng lọc lại nguyên liệu và giảm thiểu nhu cầu sử dụng nguyên liệu thô. Ví dụ, tỷ lệ tái sinh sản phẩm nhôm hiện đang ở mức cao,

Song chỉ có 10% nhôm lá được phục hồi và tái sử dụng. Với thị trường nhôm lá toàn cầu chiếm khoảng 2,8 triệu tấn, cơ hội phục hồi nhôm lá trị giá 5,6 tỷ US\$, ở mức 2.000 US\$ cho mỗi tấn. Khi nguyên liệu mới ngày càng trở nên hiếm và đắt giá tính trên khía cạnh môi trường, các nền kinh tế sẽ thúc đẩy việc tái chế các bãi chôn lấp chất thải và các sản phẩm đi kèm như khí metan. Do tư duy không có chất thải thay thế tâm lý "kết thúc cuộc sống", sẽ có rất nhiều cơ hội để tái sử dụng, bao gồm các hệ thống chuyên hóa để thu gom các thành phần có thể sử dụng được của chất thải và tách chúng dựa trên nhu cầu về nguyên liệu.

Xây dựng và chuyển đổi sinh kế và lối sống

Có nhiều cơ hội hỗ trợ người dân có được cuộc sống bền vững hơn. Cải thiện cách tiếp cận với nền giáo dục và chăm sóc y tế, cũng như cách tiếp cận tập trung hơn vào kết quả sẽ cải thiện được sinh kế ở cả các quốc gia phát triển và quốc gia nghèo.

Nền kinh tế tương lai có hàm lượng carbon thấp, tập trung vào khu vực dịch vụ sẽ phụ thuộc vào các chương trình **giáo dục** quy mô lớn, giúp xây dựng các kỹ năng trong nguồn lao động hiện có, tạo quyền cho các nguồn lao động mới và các nguồn lao động đặc thù như phụ nữ và người già, và đưa ra nhiều sự lựa chọn được thông tin tốt cho người sử dụng. Các chính phủ và doanh nghiệp sẽ đầu tư vào cơ sở hạ tầng giáo dục và mở rộng nội dung nhằm nâng cao kiến thức của con người về các hệ thống tự nhiên (kiến thức tự nhiên), từ đó cải thiện cách thức tiêu dùng của họ.

Sự tăng trưởng giáo dục sẽ làm tăng cơ hội phát triển và cung cấp cơ sở hạ tầng, chương trình giảng dạy, công nghệ và các sản phẩm và dịch vụ khác.

Cách tiếp cận với **y tế** sẽ chuyển dịch từ điều trị sang chăm sóc và phòng chống. Việc đầu tư sẽ được thực hiện để chống lại bệnh tật với việc chẩn đoán, thuốc, và vacxin ở mức giá vừa phải cùng với cơ sở hạ tầng chăm sóc y tế bổ sung, đặc biệt ở các khu vực đang phát triển. Sự hưởng ứng này sẽ cần thiết để tập trung vào việc phòng ngừa, đòi hỏi những sản phẩm và dịch vụ mới nhằm hỗ trợ người dân phòng tránh ốm đau và kiểm soát chi phí vào hệ thống y tế. Chăm sóc y tế ở hầu hết các quốc gia sẽ thay đổi từ cách thức tập trung vào bệnh viện sang tập trung vào phòng ngừa cho bệnh nhân.

Việc lấp lỗ hổng trong chăm sóc y tế sẽ cần thêm cơ sở hạ tầng cấp một, cấp hai và cấp ba, từ cơ sở hạ tầng đơn giản ở khu vực nông thôn đến khu vực thành thị ở mức độ đầy đủ. Số lượng phòng khám tư sẽ tăng đáng kể, và hệ thống bảo hiểm y tế được cải thiện sẽ tạo điều kiện cho sự phát triển này. Nguồn nước an toàn, điều kiện vệ sinh, không khí sạch và nhà cửa là những ưu tiên cho các nền kinh tế mới nổi dậy.

Đến năm 2020, người dân ở độ tuổi 65 trở đi sẽ chiếm khoảng 20% dân số toàn cầu. Mỗi tháng, sẽ có thêm khoảng 1,9 triệu người tham gia vào thể hệ **hơn 65 tuổi**. Lớp người này sẽ tìm kiếm các hàng hóa và dịch vụ có thể hỗ trợ họ duy trì cuộc sống độc lập và hòa nhập.

Các sản phẩm về tài chính an toàn bảo đảm cho thu nhập tốt hơn cho lớp người quá tuổi 65 và công nghệ phù hợp cùng với những công cụ giao tiếp hỗ trợ họ duy trì sự kết nối với xã hội, bạn bè và gia đình sẽ có nhu cầu lớn. Mạng lưới **xã hội trực tuyến** sẽ ngày càng phổ biến, tạo cách tiếp cận giữa các cộng đồng và cung cấp khả năng chia sẻ kinh nghiệm với những nền văn hóa khác cũng như với lớp trẻ. Nguyên vọng được tiếp tục học hỏi và phát triển kỹ năng sau khi nghỉ hưu sẽ tạo ra nhu cầu về những nội dung trực tuyến và cho các trường học và trường đại học tiếp tục giảng dạy cho người cao tuổi.

Tầng lớp trung lưu toàn cầu sẽ gia tăng từ 1,7 tỷ người hiện nay lên 3,6 tỷ vào năm 2030, chủ yếu sự tăng trưởng diễn ra tại những nền kinh tế mới nổi dậy. Tính đến năm 2050, trừ phi người tiêu dùng **lựa chọn đúng sản phẩm** và sử dụng hợp lý, còn không rất khó để đạt được sự bền vững vào năm 2050

Người tiêu dùng tìm kiếm sản phẩm và dịch vụ giúp họ giảm thiểu dấu chân carbon bằng những cách thức dễ dàng, thuận lợi và liền mạch sẽ đòi hỏi phải có **thông tin về sản phẩm**. Các mô hình doanh nghiệp mới cung cấp kinh nghiệm đáng mong muốn cho người tiêu dùng thông qua chia sẻ hoặc cho thuê sẽ trở nên phổ biến khi người tiêu dùng không đặt nhiều giá trị vào hình thức sở hữu. Các phương tiện là một công nghệ đa mục đích sẽ giúp người tiêu dùng có thêm nhiều lựa chọn.

Cải thiện sức chứa sinh học và quản lý hệ sinh thái

Hàng năm, năng suất ngành nông nghiệp sẽ cần tăng trưởng 2% để đủ cung cấp thức ăn, quần áo và năng lượng cho dân số của thế giới tính đến năm 2050. Đầu tư ròng vào nông nghiệp phải đứng đầu, chiếm 83 tỷ USD mỗi năm, đạt khoảng 50% so với mức hiện tại. Loại giống tốt hơn sẽ được phát triển để **tăng sản lượng** mùa vụ tính trên từng giọt nước và dinh dưỡng, phòng chống những loài gây hại và bệnh dịch. Kỹ thuật nông lâm nghiệp mới sẽ cải thiện cách quản lý rau quả cạnh tranh cùng với việc ứng dụng chất dinh dưỡng. Các giải pháp thực tế tốt nhất sẽ được nhân rộng theo các bậc kiến thức mới. Mạng lưới phân phối được chia sẻ giữa các công ty và các ngành khác nhau sẽ giúp lấp lỗ hổng phân phối nhằm đảm bảo rằng nông dân ở vùng sâu vùng xa có khả năng áp dụng công nghệ và bí quyết tốt nhất.

Sự suy giảm của hệ sinh thái do nạn phá rừng cho thấy, hàng năm, thế giới mất một lượng vốn tự nhiên trị giá từ 1,9 - 4,5 tỷ đô la Mỹ. **Năng suất sinh học** của đất trồng trọt sẽ tăng theo cách thức cho phép sự trở lại của các không gian dành cho động vật hoang dã và bổ sung năng suất từ các hệ thống tự nhiên. Việc trồng cây, cải tiến năng suất lâm nghiệp, phục hồi đất thoái hóa và phòng tránh việc phá rừng sẽ giúp giảm thiểu sự biến đổi khí hậu, và, thông qua các khoản tiền bảo tồn bổ sung vào các khoản dành cho các dịch vụ sinh thái sẽ đóng góp vào sự phát triển nền kinh tế.

Một số dự báo đề xuất rằng các khoản tiền dành cho **thị trường hệ sinh thái** để mua sản phẩm từ rừng đã được cấp chứng chỉ có thể gia tăng từ 15 tỷ vào năm 2010 lên khoảng 50 tỷ đô la Mỹ vào năm 2050. Đối với sản phẩm nông nghiệp đã có chứng chỉ, các dự báo đề xuất thanh toán cho thị trường hệ sinh thái có thể tăng từ 42 tỷ đô la Mỹ năm 2005 lên khoảng 97 tỷ đô la Mỹ năm 2012 (giả thiết rằng tỷ lệ tăng trưởng hàng năm là 15%), gia tăng tiềm năng đến 900 tỷ đô la Mỹ trong năm 2050.

Giúp sự thay đổi xảy ra

Tính bền vững đòi hỏi một số nhân tố then chốt tạo cơ hội đáng kể cho doanh nghiệp có liên quan đến vấn đề tài chính, thông tin và sự minh bạch, quản lý rủi ro và xây dựng liên minh đa dạng. Trong khi việc quản lý nhà nước, bao gồm chính sách và điều tiết, vẫn luôn đóng vai trò cốt lõi, thì vẫn có các cách thức để doanh nghiệp có thể trực tiếp hành động.

Các mô hình tài chính truyền thống sẽ không đáp ứng đầy đủ, cần phải có thêm những cải cách để xây dựng công cụ đủ mạnh để nhanh chóng thích nghi với các điều kiện cần thiết: quy mô, thực tiễn, khả năng, sự dễ dàng thực hiện và tính phù hợp cho việc nhân rộng. Đối với những dự án cơ sở hạ tầng lớn, **sự hợp tác** có thể cung cấp các nguồn tài chính mới. Ví dụ, ngành bảo hiểm nhân thọ và lương hưu tin rằng với khung đánh giá quy chế và rủi ro phù hợp, 2 - 5% tài sản dưới sự quản lý của ngành bảo hiểm nhân thọ châu Âu có thể được phân bổ cho các dự án về cơ sở hạ tầng. Hoạt động này chiếm tới hàng tỷ đô la. Tại một đầu của nhóm hoạt động này, **Các khoản tài chính vi mô** (khoản vay điển hình dưới 250 đô la Mỹ) sẽ tiếp tục phát

triển ở cả nền kinh tế đã phát triển và nền kinh tế đang phát triển hướng tới đối tượng phụ nữ để có lợi nhuận cao hơn, vì những lợi nhuận từ việc này sẽ quay trở lại gia đình họ và cộng đồng. **Các doanh nghiệp vi mô, nhỏ và vừa** tạo công ăn việc làm sẽ ngày càng cần đến các nguồn vốn có thể tin cậy và trang trải được để tạo ra một cách nhanh chóng và có hệ thống những công việc cần thiết để nhận ra *Tầm nhìn 2050*.

Dòng vốn lưu thông giữa các nhóm cộng tác lớn hơn ngày càng gia tăng và càng đòi hỏi sự điều tiết và tuân thủ sẽ cần có **tính minh bạch cao** hơn. Điều này sẽ tạo ra nhu cầu về các dịch vụ chuyên nghiệp về báo cáo, tính toán và bảo hiểm cùng với công nghệ thông tin nhằm tạo điều kiện cho việc thu thập và phân tích dữ liệu thực tế trên toàn cầu. **Công nghệ thông tin liên lạc**, đặc biệt là thông tin di động, và cách thức tiếp cận theo hướng nhanh hơn, tin cậy hơn cùng với các định dạng tiếp cận internet thuận tiện sẽ tiếp tục định hướng cho cải cách mô hình của doanh nghiệp và sự phát triển kinh tế của các nền kinh tế mới nổi và thế giới đang phát triển. Theo thống kê của Ngân hàng Thế giới, hiện nay, ví dụ ở quốc gia đang phát triển điển hình, có hơn 10 điện thoại di động/100 dân, kích thích tăng trưởng GDP lên đến 0,8%.

Những hình thái mới của việc chia sẻ và chuyển giao rủi ro (vượt quá mô hình bảo hiểm truyền thống) sẽ nổi lên. Tại đáy của hình tháp, ước tính quy mô của thị trường tiềm năng cho mô hình **bảo hiểm vi mô** và các cơ hội kinh doanh khác ở các quốc gia đang phát triển sẽ là các chính sách 1,5-3 tỷ US\$. Hằng năm, tỷ lệ tăng

trường đạt hơn 10%. Trung tâm Bảo hiểm vi mô ước tính trong thập kỷ tới, thị trường bảo hiểm vi mô có thể tăng gấp bảy lần, rơi vào tay một tỷ người nắm giữ chính sách. Các dạng quan hệ đối tác khác nhau có sự tham gia của nhiều thành phần của xã hội sẽ đóng vai trò nòng cốt trong việc quyết định loại hình bảo hiểm phù hợp nhất cho những khoản đầu tư lớn.

Nhu cầu sẽ tăng cao cho những người có khả năng thiết lập và quản lý **liên minh phức tạp**. Các hệ thống và kết cấu bao gồm nhà cửa, đi lại, năng lượng, nguồn nước và chất thải không thể hoạt động riêng rẽ. Bản chất phụ thuộc lẫn nhau của những yếu tố này sẽ ngày càng quan trọng, cung cấp thông tin để phát triển và thiết kế các giải pháp. Tương tự như vậy, hàng loạt các vấn đề cần được đưa ra trong quá trình chuyển tiếp sang một tương lai bền vững sẽ vượt khỏi tầm biên giới, lĩnh vực và ngành nghề. Công nghệ thông tin và giao tiếp sẽ tiếp tục tăng tốc và quy mô trao đổi thông tin sẽ đóng vai trò quan trọng đối với những thành quả đạt được.

Hệ thống cảnh báo sớm tinh vi, cũng như việc quản lý và kiểm soát rủi ro ở mọi cấp độ, sẽ rất phát triển. Các hệ thống này sẽ tạo cơ hội không chỉ cho nhà cung cấp dịch vụ, mà còn cho người sử dụng đạt được sự bền vững từ việc tăng cường giám sát và năng lực chia sẻ thông tin.

Kết luận và định hướng

khủng hoảng. Cơ hội. Đó là lời nói sáo rỗng của doanh nghiệp, song lại chứa đựng nhiều thực tế. Cơ bản mà chúng ta đối mặt trên các vấn đề môi trường, dân số, nguồn lực và nền kinh tế sẽ tạo ra rất nhiều cơ hội.

Trong báo cáo này, chúng tôi đã xác định rất nhiều cơ hội như vậy, và cách thức tạo đòn bẩy khi thế giới tập trung vào giải quyết thách thức: xây dựng cơ sở hạ tầng, thuốc men, phát triển công nghệ, khuyến khích hướng mới để tạo dựng và phát triển nhằm cung cấp lương thực cho dân số ngày càng gia tăng.

Những nhân tố định hướng cho báo cáo này, ngay từ khi nó khởi đầu, đó là một cơ hội thúc đẩy: *Tầm nhìn 2050* của chúng ta cho 9 tỷ người sống tốt trong các giới hạn của một hành tinh. Trong khi chúng ta được thế giới chú ý, trong lúc tiêu điểm toàn cầu là vấn đề kinh tế và môi trường, ta có thể hành động táo bạo hơn để phá vỡ mô hình tăng trưởng đến suy kiệt không bền vững. Đến năm 2050, chúng ta có thể thay thế bằng mô hình tăng trưởng dựa trên việc sử dụng cân bằng các nguồn tài nguyên có thể phục hồi và tái sử dụng những nguồn tài nguyên hiện chưa có khả năng tái sử dụng.

Lộ trình dẫn đến thế giới bền vững này chứa đựng nhiều cơ hội và cả rủi ro, và sẽ từng bước làm thay đổi hoàn toàn cách thức kinh doanh của các công ty. Rất nhiều công ty sẽ thay đổi và thích nghi, trong khi các công ty khác sẽ đứng trước thử thách của sự chuyển giao.

Hướng tới *Tầm nhìn 2050* sẽ đòi hỏi doanh nghiệp phải liên kết chặt chẽ hơn bao giờ hết với chính phủ và xã hội dân sự. Những câu hỏi then chốt sẽ phải được xem xét và giải quyết: Ai xác định động lực và cơ chế? Ai cấp vốn cho quá trình chuyển tiếp (nhất là cho nghiên cứu và phát triển, và triển khai các công nghệ tiên

tiến)? Ai sẽ hoặc phải là những nhà tiên phong trong nhiều hoạt động khác nhau? Thành công nên được định nghĩa như thế nào?

Các hệ thống tổ hợp sẽ tạo ra nền tảng

Phát hiện của chúng tôi đưa ra để xuất là không có con đường nào là đơn giản và duy nhất, mà cần phải thiết kế, xây dựng và chuyển giao các hệ thống phức hợp (ví dụ, năng lượng, tài chính, lương thực, lâm nghiệp, giao thông và đô thị) để tạo nền tảng cho sự tồn tại và phát triển con người suốt thế kỷ 21 và sau đó.

Lịch sử có thể dạy chúng ta rất nhiều. Quay lại những khái niệm, giá thiết và cách tiếp cận cơ bản đã gắn liền với những thành công của hoạt động kinh doanh và thị trường trong quá khứ, và vai trò của nó trong việc thúc đẩy tiến bộ xã hội và phát triển con người trong suốt 50 năm qua sẽ rất quan trọng. Cũng giống như trong quá khứ, thành công chỉ đạt được khi có các điều kiện bên ngoài kích hoạt. Cũng sẽ cần khả năng tưởng tượng sáng tạo và sự lãnh đạo sáng suốt, bởi vì sẽ còn nhiều địa hạt chưa được khám phá, là nơi yếu tố lịch sử sẽ không giúp được gì nhiều cho chúng ta.

Doanh nghiệp không thể hành động đơn độc

Cửa sổ hành động có thể đóng lại, và sẽ có nhiều việc cần được thực hiện trong thập kỷ tiếp theo. Tiến trình phải được bảo đảm qua nhiều lĩnh vực, ngành và vùng miền khác nhau. Doanh nghiệp sẽ là người chơi chính trong nỗ lực này, song doanh nghiệp không thể tự mình làm được mọi thứ, hoặc như chúng ta biết đến ngày hôm nay, chỉ mình doanh nghiệp sẽ không thể đủ. Chính phủ, xã hội dân sự và công chúng phải cam kết một cách công bằng. Chậm trễ thực hiện hành động sẽ làm cho các mục tiêu tham vọng khó đạt được.

Để tái khẳng định vai trò của doanh nghiệp trong xã hội trên con đường tiến tới một thế giới bền vững, chúng ta đã nhấn mạnh rằng, sẽ có nhiều cơ hội để khám phá thêm cũng như nhiều rủi ro cần kiểm soát. Có thể đưa vào ba lĩnh vực chủ chốt sau:

1. Cơ hội kinh doanh mới đến từ *Tầm nhìn 2050* cho thập kỷ tiếp theo. Bài học này giúp thiết lập chương trình hoạt động nội bộ mới: những ưu tiên về chiến lược, xây dựng năng lực và kỹ năng, phát triển cơ hội kinh doanh mới và ưu tiên những hạng mục có thể thực hiện.
2. Ưu tiên các mối quan hệ mới với bên ngoài từ việc rà soát các cơ hội kinh doanh và phân tích những gì Chính phủ và các đối tác có liên quan yêu cầu để nhận thức về những cơ hội kinh doanh này. Điều này sẽ giúp doanh nghiệp xác định được chương trình mở rộng mới: các ưu tiên quan hệ với các bên liên quan, những chủ đề mới cần đưa vào và chương trình nghị sự mới cho các hiệp hội doanh nghiệp.
3. Những rủi ro mới để giám sát và kiểm soát dựa trên những hành động của các bên liên quan khác và trên các nguy cơ trọng yếu và sát sườn từ các rủi ro và phân tích con bài tẩy.

Hành trình bắt đầu từ bây giờ

Báo cáo này giải trình bước đi đầu tiên của một hành trình 40 năm. Đây là lời kêu gọi cho các đối thoại sâu hơn, và là lời kêu gọi hành động. Sự cộng tác, sức thuyết phục và khích lệ sẽ là cần thiết để hình dung và hiện thực hóa những thay đổi triệt để cần thiết cho sự thịnh vượng trong thời gian dài trong khi vẫn thành công ở thời điểm hiện tại. Các nhà lãnh đạo doanh nghiệp sẽ cần, sẽ muốn và hướng tới sự bền vững, và chúng ta sẽ mời các nhà lãnh đạo chính trị và xã hội dân sự cùng tham gia vào hành trình đầy thử thách và sôi động này.

Lời cảm ơn

Trong suốt 18 tháng qua, rất nhiều cá nhân và tổ chức đã đóng góp cho dự án *Tầm nhìn 2050*. Đặc biệt quan trọng trong số đó là các đồng chủ tịch dự án, các công ty thành viên và nhóm tác giả chính, các cá nhân đã được chúng tôi nhắc đến từ những trang đầu tiên của ấn phẩm này. Dự án đã đạt được nhiều thành quả từ sự hợp tác với các tư vấn, chuyên gia và soạn giả hàng đầu thế giới: Ged Davis (Cố vấn trưởng), Angela Wilkinson (Cố vấn), Bradley R. Fisher (soạn giả), Lloyd Timberlake (soạn giả) và Robert Horn (sáng tạo hình ảnh/tổng hợp phân tích). Các chuyên gia đến từ các công ty và chuyên gia độc lập, các công ty đối tác mạng lưới khu vực của WBCSD và và nhân viên, các thực tập sinh của WBCSD, các bên liên quan khác nhau, cụ thể là Mạng lưới Dấu chân Toàn cầu và Liên minh Toàn cầu vì sự Bền vững cũng đã có những đóng góp đáng kể. Dự án đã tập hợp được các quan điểm khu vực và kiểm tra những phát hiện trong khoảng 30 cuộc đối thoại trên toàn thế giới. Thêm vào đó, các công ty thuộc dự án cũng kêu gọi sự tham gia từ sở trường của nhiều cá nhân làm việc tại các tổ chức khác. Lời cảm ơn đầy đủ được trình bày trong báo cáo đầy đủ của *Tầm nhìn 2050: Chương trình Nghị sự mới cho Doanh nghiệp*.

Lời cảm ơn chân thành của chúng tôi xin được dành cho tất cả những người cộng tác đã được hay chưa nêu tên ở đây.

Về Hội đồng Doanh nghiệp Thế giới vì sự Phát triển Bền vững (WBCSD)

Hội đồng Doanh nghiệp Thế giới vì sự Phát triển Bền vững là tổ chức toàn cầu duy nhất, dẫn dắt bởi Giám đốc Điều hành, hợp tác toàn cầu với khoảng 200 công ty kinh doanh và hướng tới phát triển bền vững. Hội đồng cung cấp một sân chơi cho các công ty khám phá sự phát triển bền vững, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm và thực tiễn tốt nhất, và tuyên truyền đề cao vị thế của phát triển bền vững ở các diễn đàn khác nhau, cộng tác với chính phủ, các tổ chức phi chính phủ, và tổ chức liên chính phủ.

Liên hệ với Tầm nhìn 2050

Giám đốc Dự án: Per Sandberg, sandberg@wbcسد.org
Trợ lý Giám đốc Chương trình: Kija Kummer, kummer@wbcسد.org
Quản lý Dự án: Nijma Khan, nijma.khan@accenture.com
Quản lý Dự án: Li Li Leong, li.li.leong@my.pwc.com

Để biết thêm thông tin và nguồn của *Tầm nhìn 2050*, truy cập website: www.wbcسد.org/web/vision2050.htm

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được phát hành với tên của Hội đồng Doanh nghiệp Thế giới vì sự phát triển bền vững. Đó là kết quả của nỗ lực cộng tác trong 18 tháng của các đại diện đến từ 29 công ty thành viên và được sự hỗ trợ của ban thư ký của Hội đồng. Giống như các dự án của Hội đồng, *Tầm nhìn 2050* có liên quan đến rất nhiều đối tác ở nhiều khu vực trên thế giới. Được xây dựng với sự tham vấn của các thành viên dự án và một số các nhà tư vấn/chuyên gia, báo cáo này đã được kiểm tra bởi tất cả các thành viên dự án nhằm đảm bảo sự đồng thuận rộng rãi dựa trên quan điểm và những triển vọng mang tính nguyên tắc. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa rằng mọi công ty thành viên đều đã xác nhận hoặc nhất trí với mọi tuyên bố của báo cáo. Việc sử dụng và tin cậy vào báo cáo này phụ thuộc hoàn toàn vào người đọc.

Bản quyền của Hội đồng Doanh nghiệp Thế giới vì sự phát triển bền vững © WBCSD tháng 2/2010 ISBN: 978-3-940388-57-5.

Hỗ trợ biên dịch Tiếng Việt và xuất bản tại Việt Nam:
Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế tại Việt Nam (IUCN)
Mạng lưới Hiệp ước Toàn Cầu Việt Nam (GCVN)
Hội đồng Doanh nghiệp Việt Nam vì Sự Phát triển Bền vững (VBCSD), Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)



Global Compact Network
Vietnam

